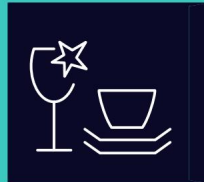


SIEMENS

SN87TX02CE

Máy rửa chén



Hướng dẫn sử dụng NL

Thiết bị gia dụng Siemens

Đăng ký thiết bị của bạn trên My Siemens và khám
phá các dịch vụ và ưu đãi độc quyền.



Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo Hướng dẫn sử dụng kỹ thuật số.



Mục lục 1 An

toàn..... 4 1.1 Thông tin chung 4 1.2 Mục đích sử dụng thiết bị 4 1.3 Hạn chế đối với người dùng 4 1.4 Lắp đặt an toàn 4 1.5 Sử dụng an toàn 6 1.6 Thiết bị bị hỏng 8 1.7 Nguy hiểm cho trẻ em 8 1.8 Hệ thống an toàn 10

2 Tránh hư hỏng vật liệu 11 2.1 Lắp đặt an toàn 11 2.2 Sử dụng an toàn 11

3 Khóa trẻ em..... 12 3.1 Khóa trẻ em điện tử..... 12

4 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm



vòng..... 14 5.1 Phạm vi cung cấp 14 5.2 Cài đặt và kết nối thiết bị 14 5.3 Kết nối nước thải 14 5.4 Kết nối nước uống 15 5.5 Kết nối điện 15 6 Làm quen với thiết bị của bạn..... 16 6.1 Thiết bị..... 16 6.2 Điều khiển..... 18

7 Chương trình 20 7.1 Hướng dẫn cho các viện khảo thí 22 7.2 Yêu thích..... 22 7.3 Thông minh 22 8 Chức năng bổ sung 23

9 Thiết bị..... 24 9.1 Giỏ đựng đồ gồm phía trên 24 9.2 Etagere 25 9.3 Giỏ đựng đồ gồm phía dưới 25 9.4 Giá đỡ đĩa gấp 25 9.5 Ngăn kéo đựng dao kéo 26 9.6 glasszone..... 27

10 Trước khi sử dụng lần đầu 28 10.1 Sử dụng lần đầu 28

11 Hệ thống làm mềm nước 28 11.1 Tổng quan về cài đặt độ cứng của nước 29

29 11.2 Cài đặt làm mềm nước 29 11.3 Muối làm mềm nước 29 11.4 Tắt chế độ làm mềm nước 12 4.1 Xử lý bao bì 12 4.2 Tiết kiệm năng lượng..... 30

11.5 Kiểm soát hệ thống làm mềm gần đó 31

12 Hệ thống trợ xả 31 12.1 Trợ xả 31 12.2 Cài đặt lượng trợ xả 32 12.3 Tắt hệ thống trợ xả 32

13	Chất tẩy rửa	18.5	Hệ thống sàng	47
32	13.1 Chất tẩy rửa phù hợp		18.6	Cánh tay phun làm sạch
32	13.2 Chất tẩy rửa không phù hợp	19	Xử lý sự cố	50
34	13.3 Hướng dẫn sử dụng máy rửa chén tài nguyên.....	57		19.1
34	13.4 Đổ đầy chất tẩy rửa.....	34	20	Vận chuyển, lưu trữ và thải bỏ.....
14	Đồ gốm sứ.....	35	57	20.1
14.1	Hư hỏng đối với thủy tinh và đồ gốm sứ.....		57	20.2
36	14.2 Đang chất đồ gốm sứ.....	36	14.3	20.3
	Đang dỡ đồ gốm sứ.....	38		20.4
15	Hoạt động cơ bản.....	38	15.1	Mở cửa thiết bị
38	15.2 Bật thiết bị	38	15.3	Cài đặt chương trình
38	15.3 Cài đặt chương trình	38	15.4	Cài đặt chức năng bổ sung
38	15.4 Cài đặt chức năng bổ sung	38	15.5	Cài đặt thời gian
38	15.5 Cài đặt thời gian	38	15.6	Bắt đầu chương trình
39	15.6 Bắt đầu chương trình	39	15.7	Ngắt chương trình
39	15.7 Ngắt chương trình	39	15.8	Hủy chương trình
39	15.8 Hủy chương trình	39	15.9	Tắt thiết bị
39	15.9 Tắt thiết bị	39		
16	Thiết lập cơ bản			
40	16.1 Tổng quan về thiết lập cơ bản	40	16.2	Thay đổi thiết lập cơ bản
40	16.2 Thay đổi thiết lập cơ bản	43	16.3	Thiết lập thời gian
17	Home Connect			
43	17.1 Thiết lập ứng dụng Home Connect.....			
44	17.2 Thiết lập Home Connect.....	44	17.3	Khởi động từ xa
44	17.3 Khởi động từ xa	44	17.4	Bảo vệ dữ liệu cá nhân.....
44	17.4 Bảo vệ dữ liệu cá nhân.....	45		
18	Vệ sinh và bảo dưỡng.....	45	18.1	Vệ sinh hộp đựng chất trợ xả
45	18.1 Vệ sinh hộp đựng chất trợ xả	45	18.2	Chất tẩy rửa.....
45	18.2 Chất tẩy rửa.....		18.3	Mẹo bảo dưỡng thiết bị
46	18.3 Mẹo bảo dưỡng thiết bị	46	18.4	Vệ sinh máy
46	18.4 Vệ sinh máy	46		

n1 An toàn



1 An toàn

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn sau.

1.1 Hướng dẫn chung ; Đọc kỹ hướng dẫn

này.

Giữ lại hướng dẫn sử dụng và thông tin sản phẩm để sử dụng sau này hoặc cho những chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng thiết bị Chỉ sử dụng thiết bị:

; để rửa bát đĩa. ; dùng trong gia đình và ở những khu vực kín trong nhà-

môi trường xã hội.

; ở độ cao lên tới 2500 m so với mực nước biển.

1.3 Hạn chế đối với người dùng Trẻ em từ 8

tuổi trở lên và những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức đều có thể sử dụng thiết bị này, miễn là họ được giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ những nguy hiểm có thể xảy ra.

Trẻ em không được phép chơi đùa với thiết bị này.

Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì thiết bị nếu không có người giám sát.

Đảm bảo trẻ em dưới 8 tuổi không thể với tới thiết bị hoặc cáp kết nối.

1.4 Cài đặt an toàn



CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Lắp đặt không đúng cách có thể gây thương tích. Khi lắp đặt và kết nối thiết bị, hãy làm theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn vận hành và lắp đặt.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Việc lắp đặt không có chuyên môn rất nguy hiểm.

Chỉ kết nối và vận hành thiết bị theo đúng thông tin trên nhãn sản phẩm.

Luôn sử dụng dây nguồn đi kèm với thiết bị mới.
sử dụng.

Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện xoay chiều thông qua ổ cắm được lắp đặt đúng cách và có tiếp điểm nối đất.

Hệ thống tiếp địa của hệ thống điện trong nhà phải được lắp đặt theo đúng quy định về điện.

Không bao giờ cấp điện cho thiết bị thông qua thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.

Khi thiết bị được lắp sẵn, phích cắm điện phải được cấp kết nối nguồn điện có thể truy cập tự do hoặc khi có thể truy cập tự do không thể, phải ở trong hệ thống điện lắp đặt cố định thiết bị tách biệt theo quy định lắp đặt

được xây dựng bên trong.

Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo rằng dây nguồn không bị chèn ép hoặc hư hỏng.

Việc cắt ống cung cấp nước hoặc nhúng van AquaStop vào nước rất nguy hiểm.

Không bao giờ nhúng vỏ nhựa vào nước. Trong vỏ nhựa trên ống cung cấp có van điện.

Không bao giờ cắt ống cung cấp. Trong ống cung cấp cấp kết nối điện.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ cháy nổ!

Sử dụng dây nguồn dài và bộ chuyển đổi không được ủy quyền là rất nguy hiểm.

Không sử dụng dây nối dài hoặc nhiều ổ cắm.

Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi và dây nguồn được nhà sản xuất chấp thuận để sử dụng.

Nếu dây nguồn quá ngắn và không có dây nguồn dài hơn, vui lòng liên hệ với chuyên gia điện để điều chỉnh cài đặt tại nhà.

n1 An toàn

Tiếp xúc giữa thiết bị và đường ống lắp đặt có thể dẫn đến một khiếm khuyết trong đường ống lắp đặt, ví dụ như đường ống dẫn khí và đường dây điện. Khí từ đường ống dẫn khí bị ăn mòn có thể dễ dàng bắt lửa. Đường dây điện bị hỏng có thể dẫn tới chập điện.

Đảm bảo khoảng cách ít nhất 5 cm giữa thiết bị và đường ống lắp đặt.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Bản lề di chuyển khi mở và đóng cửa thiết bị và có thể gây thương tích.

Nếu các thiết bị lắp âm hoặc lắp âm không được đặt trong hốc và nếu có thể tiếp cận được tường bên, phần bản lề ở bên cạnh phải được che lại. Bạn có thể mua vỏ bọc tại các nhà bán lẻ chuyên dụng hoặc bộ phận dịch vụ của chúng tôi.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị lật!

Lắp đặt không đúng cách có thể khiến thiết bị bị lật.

Chỉ lắp đặt các thiết bị âm tường hoặc gắn dưới mặt bàn làm việc liền mạch được kết nối chắc chắn với tủ liền kề. được kết nối.

1.5 Sử dụng an toàn



CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây nguy hiểm nghiêm trọng cho sức khỏe!

Không tuân thủ các hướng dẫn an toàn và hướng dẫn sử dụng trên bao bì của sản phẩm rửa chén và chất trợ xả có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe.

Tuân thủ các hướng dẫn an toàn và hướng dẫn sử dụng trên bao bì của sản phẩm rửa chén và chất trợ xả.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ nổ!

Dung môi trong khoang rửa của thiết bị có thể gây nổ.

Không bao giờ đổ dung môi vào ngăn rửa của thiết bị.

Chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao có tính ăn mòn cao kết hợp với các vật dụng bằng nhôm trong khu vực rửa của thiết bị có thể dẫn đến nổ.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh, đặc biệt là chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp hoặc chuyên nghiệp, kết hợp với các đồ vật bằng nhôm (ví dụ:

Sử dụng bộ lọc mỡ từ máy hút mùi hoặc chảo nhôm trong máy rửa chén, ví dụ: để bảo trì máy móc.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Cửa thiết bị mở có thể gây thương tích.

Chỉ mở cửa thiết bị để cho vào và lấy thực phẩm ra.

bát đĩa để tránh tai nạn như vấp ngã.

Không ngồi hoặc đứng trên cửa thiết bị đang mở.

Dao và các vật có đầu nhọn có thể gây thương tích.

Đặt dao và các vật có đầu sắc nhọn hướng xuống dưới vào giỏ đựng dao kéo, giá để dao hoặc ngăn kéo đựng dao kéo.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Nếu cửa thiết bị được mở trong khi chương trình đang diễn ra, nước nóng có thể bắn ra khỏi thiết bị.

Chỉ mở cửa thiết bị một cách cẩn thận trong khi chương trình đang diễn ra mở nhiều lần.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Độ ẩm thâm nhập có thể gây ra điện giật.

Chỉ sử dụng thiết bị trong phòng kín.

Không bao giờ để thiết bị tiếp xúc với nhiệt độ và độ ẩm quá cao.

Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

Lớp cách điện trên dây nguồn bị hỏng rất nguy hiểm.

Không bao giờ để dây nguồn tiếp xúc với các bộ phận thiết bị nóng hoặc nguồn nhiệt.

Không bao giờ để dây nguồn tiếp xúc với các điểm hoặc cạnh sắc nhọn.

Không bao giờ uốn cong, kẹp hoặc sửa đổi dây nguồn.

n1 An toàn



CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Cổng xả của bể chứa zeolit sẽ nóng và có thể gây bỏng. Không bao giờ chạm vào lỗ xả của bình zeolit.

1.6 Thiết bị bị hỏng



CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Thiết bị bị hỏng hoặc dây điện bị hỏng đều nguy hiểm. Không bao giờ sử dụng thiết bị

bị hỏng. Không bao giờ sử dụng thiết bị có bề mặt nứt hoặc vỡ.

sử dụng.

Không bao giờ kéo dây nguồn để ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Luôn rút phích cắm khỏi dây nguồn.

Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút ngay dây nguồn ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu chì trong tủ đo và khóa vòi nước.

Liên hệ với bộ phận dịch vụ. Trang 59 Việc sửa chữa không có tay nghề là nguy hiểm. Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa.

chạy thiết bị.

Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị. Nếu cáp kết nối nguồn điện hoặc cáp kết nối thiết bị của thiết bị này bị hỏng, phải thay thế bằng cáp kết nối nguồn điện hoặc cáp kết nối thiết bị chuyên dụng có sẵn từ nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng.

1.7 Nguy hiểm cho trẻ em



CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu, bị vướng vào đó và chết ngạt. Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em. Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn. Để xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ. Không cho trẻ em chơi với các bộ phận nhỏ.

Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết bị và bị ngạt thở. Nếu có thể, hãy sử dụng khóa trẻ em. Không bao giờ cho trẻ em chơi đùa hoặc vận hành thiết bị.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết bị và gây nguy hiểm đến tính mạng. Khi rút bỏ các thiết bị cũ, hãy rút phích cắm nguồn.

Rút thiết bị ra khỏi ổ cắm điện, sau đó cắt dây nguồn và phá hỏng khóa cửa thiết bị sao cho cửa thiết bị không còn đóng được nữa.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị đè bẹp!

Do các thiết bị được lắp đặt ở trên cao, trẻ em có thể bị kẹt giữa cửa thiết bị và cửa tủ bên dưới. Khi mở và đóng cửa thiết bị, hãy chú ý đến trẻ em.

mười.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng hóa chất!

Máy rửa chén và chất trợ xả có thể gây bỏng miệng, cổ họng và mắt. Tránh xa trẻ em khỏi máy rửa chén và chất trợ xả.

Nó. Giữ trẻ em tránh xa thiết bị mở. Nước trong phòng rửa không phải là nước uống. Có thể vẫn còn sót lại cặn của máy rửa chén và chất trợ xả.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Trẻ em có thể bị kẹt ngón tay nhỏ vào các khe cắm trong hộp đựng máy tính bảng và tự làm mình bị thương. Giữ trẻ em tránh xa thiết bị mở.

n1 An toàn

1.8 Hệ thống an toàn Bảo vệ

trẻ em khỏi những nguy hiểm có thể phát sinh từ thiết bị.

Thiết bị có chức năng khóa trẻ em Trang 12.

2 Thiệt hại vật chất để tránh

2.1 Cài đặt an toàn

Lưu ý!

Một cài đặt không chuyên nghiệp của

thiết bị có thể gây hư hỏng.

Nếu máy rửa chén được đặt ở phía dưới hoặc phía trên

các thiết bị gia dụng khác là được xây dựng sẵn, thông tin phải về việc cài đặt kết hợp với

máy rửa chén trong hướng dẫn lắp đặt có liên quan

thiết bị gia dụng trong tâm trí

được thực hiện.

Nếu không có thông tin nào có sẵn

là hoặc nếu hướng dẫn cài đặt

Nếu máy rửa chén không có hướng dẫn về vấn đề này, hãy kiểm tra với nhà sản xuất các thiết bị gia dụng này xem máy rửa chén có thể lắp phía trên hay phía dưới các thiết bị gia dụng khác hay không.

Nếu không có thông tin từ nhà sản xuất, máy rửa chén không được đặt ở trên hoặc dưới mức này

thiết bị gia dụng là

được xây dựng bên trong.

Để đảm bảo hoạt động an toàn của tất cả

Để đảm bảo đồ gia dụng bạn cũng phải

thực hiện các biện pháp bổ sung

đến hướng dẫn cài đặt của

đang cầm máy rửa chén.

Không đặt máy rửa chén dưới

lắp bếp.

Không lắp máy rửa chén ở

gần các nguồn nhiệt như lò sưởi, nồi hơi, bếp lò hoặc

các thiết bị khác tỏa nhiệt

đến.

Tiếp xúc giữa thiết bị và đường ống nước có thể dẫn đến ăn mòn

ống nước và do đó ống nước có thể bị rò rỉ.

Đảm bảo có khoảng cách

phải có khoảng cách ít nhất 5 cm giữa thiết bị và đường ống nước. Cái này không áp dụng cho các sản phẩm được cung cấp ống dẫn nước uống và ống dẫn nước thoát nước.

Ống nước bị sửa đổi hoặc hư hỏng có thể

gây ra thiệt hại vật chất

và làm hỏng thiết bị.

Không bao giờ làm gấp khúc, kẹp, sửa đổi hoặc cắt ống nước.

Chỉ cung cấp ống nước

hoặc sử dụng ống dự phòng chính hãng.

Không bao giờ tái sử dụng ống nước đã qua sử dụng.

Áp suất nước quá thấp hoặc quá cao có thể cản trở chức năng của thiết bị.

Đảm bảo áp suất nước là

hệ thống cung cấp nước ít nhất là 50 kPa (0,5 bar) và nhiều nhất là 1000 kPa (10 bar).

Nếu áp suất nước vượt quá giá trị tối đa

quy định, phải lắp van giảm áp giữa

kết nối nước uống và bộ ống của

thiết bị cần cài đặt.

2.2 Sử dụng an toàn

Lưu ý!

Hơi nước thoát ra có thể

làm hỏng đồ nội thất gần sẵn.

Thiết bị sau khi kết thúc

để chương trình nguội trước khi mở cửa thiết bị với.

Hộp đựng chất tẩy rửa có thể bị ăn mòn bởi muối tẩy rửa chén đĩa.

Để đảm bảo rằng các chất tràn

muối làm mềm nước được xả ra khỏi bình chứa chất tẩy rửa,

n1 Khóa trẻ em

muối làm mềm nước trực tiếp trước khi
bắt đầu chương trình trong bể chứa
muối làm mềm nước.

Chất tẩy rửa chén bát có thể làm hỏng máy làm
mềm nước.

Chỉ đổ muối làm mềm nước của máy
rửa chén vào bình chứa hệ thống
làm mềm nước.

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm
hỏng thiết bị.

Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước.
Để tránh trà xước, không
miếng bọt biển có bề mặt thô ráp hoặc
chất tẩy rửa mài mòn trên
bề mặt của thiết bị được sử dụng.

Để ngăn ngừa sự ăn mòn trong
Máy rửa chén có mặt trước bằng thép
không gỉ không nên sử dụng khăn
lau hoặc phải rửa kỹ nhiều lần trước
khi sử dụng lần đầu.

3 Khóa trẻ em

Với khóa trẻ em, bạn bảo vệ trẻ em khỏi những
nguy hiểm do
thiết bị có thể xảy ra.
Thiết bị này có khóa điện an toàn cho trẻ em.

3.1 Khóa trẻ em điện tử

Khóa trẻ em điện tử làm cho nó
khó mở cửa thiết bị hơn
mở.
Trong cài đặt "Khóa trẻ em" là
Khóa trẻ em điện tử được kích hoạt. Các
cửa mở tự động
Trang 13 đã bị vô hiệu hóa.
"Cài đặt cơ bản", Trang 40



CẢNH BÁO

Nguy cơ ngạt thở!
Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết
bị và chết ngạt.
Kích hoạt khóa điện trẻ em
và đóng cửa thiết bị.

"Mở cửa thiết bị",
Trang 38

4 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

4.1 Xử lý bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và
có thể tái sử dụng.
Các thành phần riêng lẻ trên
loại cống thoát nước riêng biệt.

4.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo các hướng dẫn này, thiết
bị của bạn sẽ sử dụng ít điện năng hơn và
Nước.
Sử dụng chương trình Eco 50°.
Chương trình Eco 50° tiết kiệm năng
lượng và thân thiện với môi trường.
"Chương trình", Trang 20
Thay đổi cài đặt cảm biến thành Tiêu chuẩn.
a Giá trị tiêu thụ giảm. "Cảm biến",
Trang 13
Sấy khô bằng zeolit tự động góp phần
tiết kiệm năng lượng.
a "Sấy khô bằng zeolit", ②
Trang 13

4.3 Sấy khô bằng zeolit ②

Thiết bị được trang bị một bể chứa zeolit. Năng lượng có thể được tạo ra bằng cách sấy khô bằng zeolit đã lưu.

Zeolite là một khoáng chất hấp thụ độ ẩm và có thể lưu trữ và tái sử dụng năng lượng nhiệt từ bỏ.

Trong giai đoạn giặt, năng lượng nhiệt được sử dụng để làm nóng nước giặt để làm nóng và làm khô khoáng chất.

Trong giai đoạn sấy khô, độ ẩm là từ không gian rửa được lưu trữ trong khoáng chất và năng lượng nhiệt được giải phóng miễn phí. Năng lượng nhiệt được chuyển đổi thành không khí khô được thổi ra khu vực giặt. Điều này cho phép một cách nhanh chóng và có thể cải thiện quá trình sấy khô.

Do đó, việc sấy khô bằng zeolit rất tiết kiệm năng lượng.

Mẹo: Để hoạt động bình thường của Khi sấy bằng zeolit, không đặt bất kỳ đồ gốm nào trực tiếp trước lỗ hút và lỗ xả của bình chứa zeolit.

Không đặt các đĩa nhạy cảm với nhiệt độ ngay trước cửa xả của bình zeolit. "Thiết bị", Trang 16

4.4 Cảm biến

Hệ thống cảm biến điều chỉnh trình tự chương trình và cường độ chương trình của các chương trình tự động theo số lượng và

loại bụi bẩn.

Hệ thống cảm biến có các mức độ nhạy khác nhau mà bạn có thể cài đặt trong bạn có thể thay đổi các thiết lập cơ bản.

"Thay đổi cài đặt cơ bản",
Trang 43

Bảo vệ môi trường và tiết kiệm nl

Cảm biến bắp chân	Sự miêu tả
Tiêu chuẩn	Cài đặt tối ưu dành cho tải trọng hỗn hợp và lượng bụi bẩn lớn. Tiết kiệm năng lượng và nước.
Nhạy cảm	Chương trình có áp dụng được cho số lượng nhỏ không? bụi bẩn để loại bỏ hiệu quả của thức ăn thừa. Nó tiêu thụ năng lượng và lượng nước tiêu thụ sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.
Rất nhạy	Điều chỉnh cường độ chương trình cho điều kiện sử dụng khác nghiệt hơn, ví dụ như thức ăn thừa rất khô.
	Cài đặt được đề xuất khi sử dụng chất tẩy rửa sinh học hoặc sinh thái có hàm lượng thấp hơn lượng chất hoạt tính. Nó tiêu thụ năng lượng và lượng nước tiêu thụ sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

4.5 Tự động mở Khô

Cửa thiết bị được đóng trong quá trình giai đoạn sấy khô được mở tự động. Điều này giúp cho việc sấy khô trở nên đặc biệt tiết kiệm.

Để có kết quả sấy khô tối ưu, nên đợi chương trình kết thúc trước khi

để dọn sạch bát đĩa. Các chuyên gia

n1 Thiết lập và kết nối

ngữ pháp kết thúc khi
Màn hình hiển thị chữ "Sẵn sàng".

Nếu cửa tự động mở
bị vô hiệu hóa, mức tiêu thụ năng lượng tăng
lên và giai đoạn sấy khô là
thường được rút
ngắn. "Tổng quan về các thiết lập cơ bản",
Trang 40
Tùy thuộc vào bộ thêm
Chức năng là vô hiệu hóa chức năng mở cửa tự
động.
"Các tính năng bổ sung", Trang 23

5 Thiết lập và kết nối

Đóng thiết bị để đảm bảo an toàn
sử dụng theo cách chuyên nghiệp
về điện và nước. Lấy cái
tiêu chí bắt buộc và hướng dẫn cài đặt.

5.1 Phạm vi giao hàng

Sau khi mở hộp, hãy kiểm tra tất cả các bộ
phận xem có bị hư hỏng do vận chuyển không và
sự hoàn thiện của việc giao hàng.
Đề khiếu nại bạn có thể liên hệ
cửa hàng nơi bạn mua thiết bị hoặc dịch vụ
khách hàng của chúng tôi.

Lưu ý: Thiết bị đã được kiểm tra hoạt động
chính xác tại nhà máy. Điều này có thể gây ra
vết nước trên
thiết bị đã bị bỏ lại phía sau. Các
các đốm nước biến mất sau lần đầu tiên
afwascyclus.

Việc giao hàng bao gồm:
Máy rửa chén

- ị Hướng dẫn sử dụng
- ị Hướng dẫn lắp ráp
- Các tài liệu khác có thông tin

cà vạt

- Vật liệu lắp đặt
- Bảo vệ hơi nước
- Phễu đựng muối
- ị Dây kết nối

ị Hướng dẫn nhanh

5.2 Thiết lập thiết bị và kết nối

Bạn có thể lắp đặt thiết bị dưới quầy hoặc
thiết bị tích hợp trong tủ bếp
giữa tường gỗ và tường nhựa.
Nếu sau đó bạn thiết lập thiết bị như một thiết
bị độc lập, bạn phải
Đảm bảo thiết bị không bị lật đổ, ví dụ: bằng
cách cố định nó vào tường
được vặn vít hoặc được xây dựng bên dưới
một bảng tính liên tục được cố định
được kết nối với các tủ liền kề.

- Tuân thủ các hướng dẫn an toàn
để lấy. Trang 4
- Thực hiện theo hướng dẫn về kết nối điện.
- Nội dung của bao bì và
kiểm tra tình trạng của thiết bị.
- Kích thước lắp đặt cần thiết có thể được tìm thấy trong
hướng dẫn cài đặt.
- Sử dụng thiết bị
chân có thể điều chỉnh độ cân bằng.

Hãy đảm bảo rằng bạn có chỗ đứng vững chắc.
- Lắp đặt kết nối nước thải. Trang 14
- Lắp đặt kết nối nước uống
chạy. Trang 15
- Kết nối thiết bị với
hiện hành.

5.3 Kết nối nước thải

Kết nối thiết bị với kết nối nước thải để nước
bị ô nhiễm
nước rửa chén có thể được xả đi.

Lắp đặt kết nối nước thải

- Các bước cần thiết có thể được tìm thấy trong
hướng dẫn cài đặt được cung cấp.

2. Ống thoát nước sử dụng cung cấp các bộ phận trên kết nối đầu nối ống xi phòng.
3. Đảm bảo rằng ống thoát nước không bị gấp khúc, bị đè bẹp hoặc bị thắt nút.
4. Đảm bảo rằng cống thoát nước của nước không qua nắp đậy kín trong kết nối nước thải được ngăn chặn.
2. Cắm phích cắm điện của dây kết nối thiết bị vào ổ cắm điện ở gần cảm thiết bị vào.
Dữ liệu kết nối của thiết bị có thể được tìm thấy trên nhãn thiết bị.
3. Kiểm tra xem phích cắm điện có chặt không.

5.4 Kết nối nước uống

Kết nối thiết bị với nguồn nước uống.

Lắp đặt kết nối nước uống

Nhận xét

Nếu bạn thay thế thiết bị, bạn là một ống cấp nước mới để sử dụng.

1. Các bước cần thiết có thể được tìm thấy trong hướng dẫn cài đặt được cung cấp.
2. Sử dụng thiết bị các bộ phận được gắn vào kết nối nước uống.
Dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu để lấy.
3. Đảm bảo kết nối nước uống không bị gấp khúc, đè bẹp hoặc bị rối.

5.5 Kết nối điện

Kết nối thiết bị điện

Bình luận

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa an toàn
Trang 4 trong đầu.

Xin lưu ý rằng hệ thống bảo vệ nước chỉ

hoạt động khi thiết bị được cấp nguồn được cung cấp.

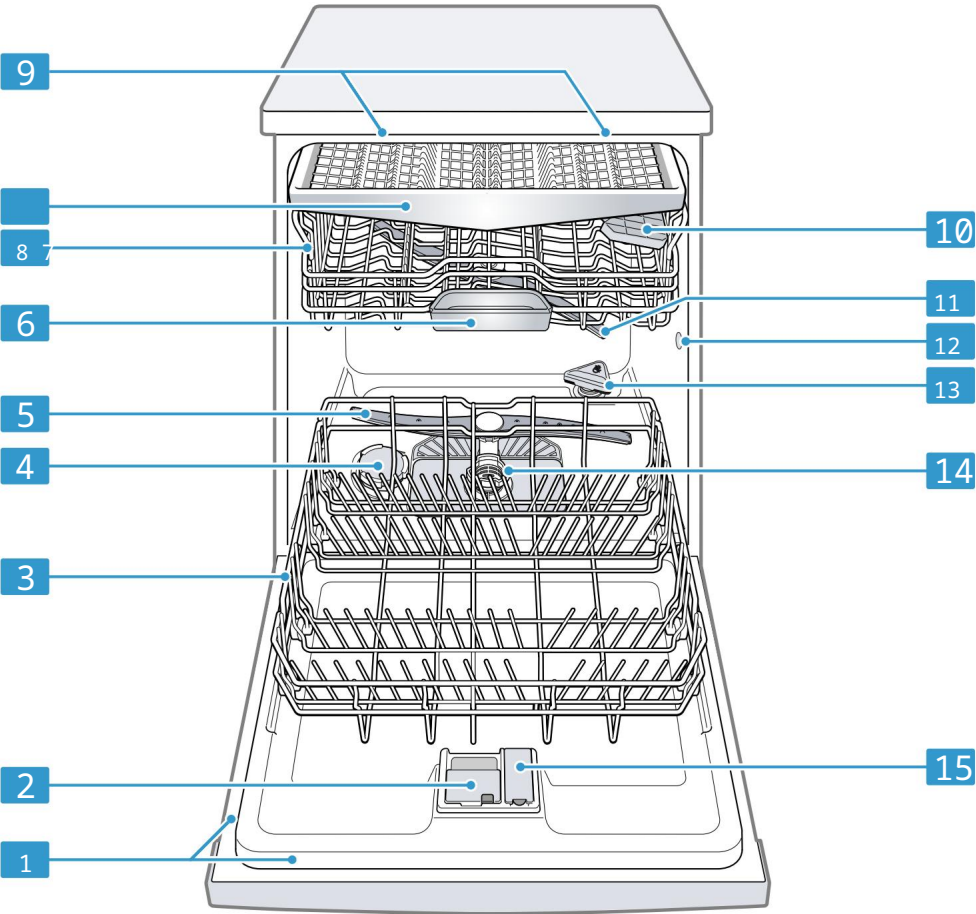
1. Kết nối phích cắm của cáp kết nối với thiết bị.

en Làm quen với thiết bị của bạn

6 Làm quen với thiết bị của bạn

6.1 Thiết bị Tại

đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các bộ phận của thiết bị.



1	Tên nơi	Biển số máy có số E và số FD	Trang 59.
Bạn cần thông tin này cho bộ phận dịch vụ Trang 59.			

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

2	Ngăn đựng chất tẩy rửa máy rửa chén	Đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. "Chất tẩy rửa máy rửa chén", Trang 32 Giỏ đựng bát đĩa
3	Giỏ đựng đồ ăn dưới	phía dưới Trang 25
	Bể chứa muối làm mềm	Đổ muối làm mềm nước vào bình chứa muối làm mềm nước. "Hệ thống làm mềm nước", Trang 28 Tay phun phía dưới rửa
5	Cánh tay phun dưới	sạch bát đĩa trong giỏ đựng bát đĩa phía dưới. Nếu bát đĩa không được rửa sạch tối ưu, hãy vệ sinh cánh phun. "Vệ sinh cánh phun", Trang 48 Trong quá trình giặt, các viên thuốc sẽ tự
6	Khay đựng máy tính bảng	động rơi từ ngăn đựng chất tẩy rửa vào ngăn đựng viên thuốc, tại đó chúng có thể hòa tan tối ưu.
7	Giỏ đựng đồ ăn hàng đầu	Giỏ đựng đồ ăn trên cùng Trang 24
8	Ngăn kéo đựng dao kéo	Ngăn kéo đựng dao kéo Trang 26
9	Ánh sáng cảm xúc	Đèn chiếu sáng bên trong thiết bị.
10	Kệ 1	Etagere Trang 25
	Cánh tay phun phía trên	Tay phun phía trên rửa sạch bát đĩa trong giỏ đựng bát đĩa phía trên. Nếu bát đĩa không được rửa sạch tối ưu, hãy vệ sinh cánh phun. "Vệ sinh cánh phun", Trang 48 Lỗ hút được sử dụng để sấy khô bằng zeolit
12	Lỗ hút của bể chứa zeolit	Trang 13.
13	Lỗ thoát khí của bể chứa Zeolite	Cửa xả được sử dụng để sấy khô bằng zeolit Trang 13.
14	Hệ thống sàng	Hệ thống lọc Trang 47 Thêm
15	Bình chứa chất trợ xả	chất trợ xả vào bình chứa chất trợ xả. "Hệ thống rửa", Trang 31

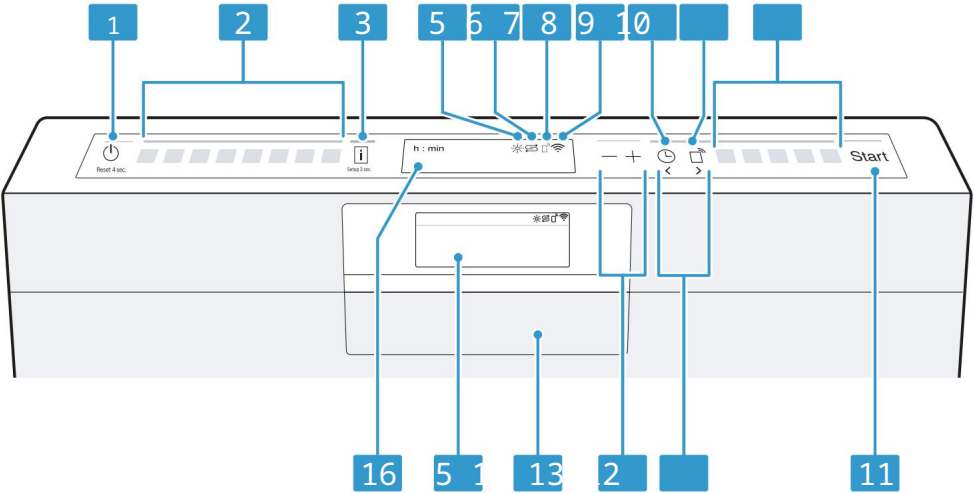
¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

en Làm quen với thiết bị của bạn

6.2 Kiểm soát

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để cài đặt tất cả các chức năng của thiết bị và biết thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.

Một số phím có thể thực hiện nhiều chức năng.



1	Nút BẬT/TẮT và nút Đặt (1s) Reset 4 sec.	Bật thiết bị Trang 38 Tắt thiết bị Trang 39 Hủy Chương Trình Trang 39
2	Phím chương trình	Chương trình Trang 20
3	Chìa khóa thông tin (i)	Khi bạn nhấn (1), màn hình sẽ hiển thị thông tin về các chương trình đã chọn, các chức năng bổ sung và các cài đặt cơ bản sẽ được hiển thị. Nếu bạn (2) nhấn trong khoảng 3 giây, thực đơn đã mở. "Thay đổi cài đặt cơ bản", Trang 43
4	Chỉ báo nạp chất trợ xả	Hệ thống trợ xả "Đổ đầy trợ xả", Trang 31
5	Chỉ định nạp muối làm mềm nước	Hệ thống làm mềm nước "Đổ muối làm mềm nước", Trang 29

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

6	Chỉ báo khởi động từ xa ¹	Khi bạn đã kích hoạt chức năng và vận hành thiết bị thông qua ứng dụng Home Connect, chỉ dẫn trên thiết bị.
7	Chỉ báo WLAN	Trang chủ Kết nối Trang 43
8	Chọn thời gian bắt đầu	Tạo cài đặt thời gian Trang 38
9	Khởi động từ xa 	"Khởi động từ xa"  Trang 44
10	phím chương trình và thêm chức năng	Chương trình "Chương trình", Trang 20 Các tính năng bổ sung "Các tính năng bổ sung", Trang 23
11	Phím bắt đầu Start	Bắt đầu chương trình Trang 39
12	chìa khóa <>	Các phím này cho phép bạn duyệt qua các cài đặt cơ bản. "Thay đổi cài đặt cơ bản", Trang 43
13	Cài đặt phím	Thay đổi cài đặt cơ bản "Thay đổi cài đặt cơ bản", Trang 43
14	Tay nắm cửa ¹	Mở cửa thiết bị. Trang 38
15	Hiển thị ¹	Màn hình hiển thị thông tin về các chương trình, chức năng bổ sung hoặc cài đặt cơ bản được hiển thị. Bạn có thể thay đổi các cài đặt cơ bản bằng cách sử dụng màn hình và các phím cài đặt.
16	Hiển thị	Màn hình hiển thị thông tin về các chương trình, chức năng bổ sung hoặc cài đặt cơ bản được hiển thị. Bạn có thể thay đổi các cài đặt cơ bản bằng cách sử dụng màn hình và các phím cài đặt. "Thay đổi cài đặt cơ bản", Trang 43

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

n1 Chương trình

7 Chương trình

Ở đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các chương trình có thể điều chỉnh. Sự phụ thuộc của cấu hình đang ở trên bảng điều khiển của thiết bị cung cấp nhiều chương trình khác nhau. Thời lượng tùy thuộc vào chương trình được chọn. Ngoài ra thời gian chạy phụ thuộc vào nhiệt độ nước, số lượng bát đĩa, mức độ ô nhiễm và lựa chọn chức năng bổ sung Trang 23. Cũng là một

hệ thống xả bị vô hiệu hóa hoặc thiếu chất trợ xả là của ảnh hưởng đến thời gian. Giá trị tiêu thụ có thể được tìm thấy trong hướng dẫn nhanh. Các giá trị tiêu thụ được áp dụng trong điều kiện bình thường và độ cứng của nước 13 - 16 °dH. Một số yếu tố, chẳng hạn như nhiệt độ nước hoặc áp suất đường ống có thể dẫn đến sai lệch.

Kế hoạch	Sử dụng	Tiến trình chương trình
 Chuyên sâu 70°	Đồ dùng trên bàn ăn: ị nôi, chảo, không nhạy cảm đồ gốm và đồ dùng ăn uống Mức độ ô nhiễm: ị rất đóng cục, cháy xém hoặc tinh bột khô hoặc chất cặn bã thực phẩm có chứa protein	Căng: ị Rửa sạch trước ị Vệ sinh 70 °C ị Xả trung gian Rửa sạch bằng chất làm bóng 50 °C Thuốc
Auto Tự động 45-65°	Đồ dùng trên bàn ăn: ị đồ gốm và dao kéo hỗn hợp Mức độ ô nhiễm: ị thức ăn thừa thường dùng trong gia đình, hơi khô	Cảm biến được tối ưu hóa: Trở nên phụ thuộc của mức độ ô nhiễm của nước rửa chén được tối ưu hóa bởi hệ thống cảm biến.
Eco Sinh thái 50°	Đồ dùng trên bàn ăn: ị đồ dùng trên bàn ăn hỗn hợp và thịt nướng Mức độ ô nhiễm: ị thức ăn thừa thường dùng trong gia đình, hơi khô	Chương trình tiết kiệm nhất: ị Rửa sạch trước ị Vệ sinh 50 °C ị Xả trung gian Rửa sạch bằng chất làm bóng 35 °C Thuốc
¹ Cài đặt tại nhà máy		

Kế hoạch	Sử dụng	Tiến trình chương trình
 Kiểu 50	Đồ dùng trên bàn: Đồ dùng trên bàn và dao kéo hỗn hợp Mức độ bẩn: hơi khô, thức ăn thừa thường dùng trong gia đình	Â m thanh được tối ưu hóa: ; Rửa sạch trước ; Vệ sinh 50 °C ; Xả trung gian Rửa sạch 35 °C
 rực rỡ Shine	Đồ dùng trên bàn ăn: đồ dùng trên bàn ăn tinh xảo, dao kéo, nhựa và kính nhạy cảm với nhiệt độ Mức độ ô nhiễm: ; một ít cặn thức ăn tươi đóng trên	Thuốc Rất nhẹ nhàng và cải thiện quá trình sấy khô: ; Rửa sạch trước ; Vệ sinh 40 °C ; Xả trung gian Rửa sạch 50 °C ; ShineDry
 Tốc độ 60°	Đồ dùng trên bàn: Đồ dùng trên bàn và dao kéo hỗn hợp Mức độ bẩn: hơi khô, thức ăn gia dụng thông thường còn sót lại	Tối ưu hóa thời gian: ; Vệ sinh 60 °C ; Xả trung gian Rửa sạch 50 °C Thuốc
 Thông minh	Đồ dùng trên bàn ăn: 1 ; đồ dùng trên bàn ăn tinh xảo, dao kéo, nhựa, ly và đồ thủy tinh nhạy cảm với nhiệt độ Mức độ bẩn: 1 ; một vài mẩu thức ăn tươi còn sót lại	Thận trọng hơn:1 ; Rửa sạch trước ; Vệ sinh 40 °C ; Xả trung gian ; Rửa sạch bằng chất làm bóng 45 °C Thuốc
 Vệ sinh máy	Chỉ sử dụng khi thiết bị đã được dọn sạch.	Vệ sinh máy 70 °C
 Yêu thích	- "Yêu thích",  trang 22	-
¹ Cài đặt tại nhà máy		

Lưu ý: Thời gian chạy tương đối dài của chương trình Eco 50° là do thời gian ngâm và sấy lâu hơn. Những điều này cho phép đạt được giá trị tiêu thụ tối ưu.

n1 Chương trình

7.1 Hướng dẫn cho các viện kiểm tra

Các viện kiểm tra nhận được hướng dẫn cho các bài kiểm tra so sánh, ví dụ: theo EN60436.

Điều này liên quan đến các điều kiện để thực hiện các bài kiểm tra, không để xem kết quả hoặc giá trị tiêu thụ.

Yêu cầu qua email tới:

máy rửa chén@test-appliances.com

Số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD)

là bắt buộc,

bạn sẽ tìm thấy thông tin này trên tấm nhãn ở cửa thiết bị.

7.2 Yêu thích ☆

Bên dưới phím bạn có thể chọn kết hợp một chương trình và thêm chức năng lưu.

Lưu chương trình thông qua ứng dụng Home Connect hoặc trên thiết bị.

Chương trình rửa trước được lưu trữ bên dưới nút này tại nhà máy. Chế độ tráng trước phù hợp với mọi loại bát đĩa. Các món ăn được rửa sạch trước bằng nước lạnh rửa sạch.

Mẹo: Bạn có thể sử dụng ứng dụng Home Connect bạn tải xuống các chương trình bổ sung và lưu dưới khóa . ☆¹

Yêu thích trên thiết bị cũ

1. Nhấn .
2. Nhấn nút chương trình.
3. Nhấn phím của phần bổ sung mong muốn chức năng nhấn.
4. Nhấn trong 3 giây. ☆

a Chương trình đã chọn và chức năng bổ sung nhấp nháy.

a chớp mắt.

a Chương trình và chức năng bổ sung đã được lưu.

Mẹo: Để thiết lập lại chương trình đến nhà máy lưu trữ

Bạn có thể sử dụng chương trình rửa trước

Sử dụng ứng dụng Home Connect1 hoặc

khôi phục cài đặt gốc cho thiết bị.

7.3 Thông minh 🧠

Tối ưu hóa chương trình thông qua

Ứng dụng Home Connect theo đánh giá kết quả của bạn. Sự phụ thuộc

Tùy thuộc vào mức độ hài lòng, thiết bị sẽ thay đổi cường độ làm sạch, cường độ sấy khô hoặc thời lượng chương trình.

Chương trình phù hợp với tất cả người dùng do có sự điều chỉnh trong ứng dụng các loại đồ dùng trên bàn ăn và sự ô nhiễm.

"Home Connect ", Trang 43

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

8 Tính năng bổ sung

Tại đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các chức năng bổ sung có thể điều chỉnh. Tùy thuộc vào cấu hình được hiển thị trên bảng điều khiển của thiết bị cung cấp thêm các tính năng bổ sung. Tùy thuộc vào chương trình, bạn có thể sử dụng một số bổ sung nhất định chọn chức năng.

Biểu tượng	Chức năng bổ sung	Sử dụng
	Vệ sinhPlus	Để tăng cường vệ sinh cho thiết bị và bát đĩa, nhiệt độ sẽ được tăng lên và duy trì trong thời gian dài hơn. Đặc biệt thích hợp để rửa chén bát thớt hoặc bình sữa. Sử dụng chức năng này thường xuyên sẽ cải thiện được vấn đề vệ sinh. Điều này làm tăng thời gian chạy và mức tiêu thụ năng lượng.
	Khu vực chuyên sâu	Trong trường hợp tải hỗn hợp có lực mạnh và bật chế độ rửa bát đĩa ít bẩn, ví dụ như những chiếc nồi và chảo bẩn nhiều trong giỏ dưới cùng và đồ gốm sứ bẩn bình thường đổ vào giỏ trên cùng. Áp suất phun ở giỏ dưới là tăng lên và nhiệt độ chương trình tối đa được duy trì lâu hơn. Điều này làm tăng thời gian chạy và mức tiêu thụ năng lượng.
	Bóng Khô	Để ngăn ngừa vết bẩn và làm khô nhanh hơn Để cải thiện, lượng nước được tăng lên và giai đoạn sấy được kéo dài. Tiêu thụ năng lượng đang tăng lên. Sử dụng chất trợ xả.
	VarioSpeedPlus ; Thời gian chạy được giảm từ 15% đến 75% ¹ tùy thuộc vào chương trình rửa .	Chức năng bổ sung có thể được kích hoạt trước khi chương trình bắt đầu hoặc bất kỳ lúc nào trong quá trình chạy chương trình. Tiêu thụ nước và tiêu thụ năng lượng được tăng lên. Nếu bạn chọn chức năng bổ sung này, chức năng mở cửa tự động Trang 40 sẽ bị vô hiệu hóa.

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

n1 Thiết bị

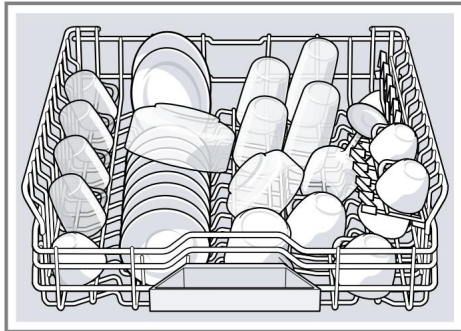
9 Thiết bị

Tại đây bạn sẽ có được cái nhìn tổng quan về các trang thiết bị có thể có trên thiết bị của bạn và cách sử dụng chúng.

Thiết bị phụ thuộc vào phiên bản thiết bị của bạn.

9.1 Giỏ đựng đồ gốm phía trên

Đặt cốc, ly và đồ dùng ăn uống nhỏ vào giỏ đựng đồ ăn ở trên cùng.

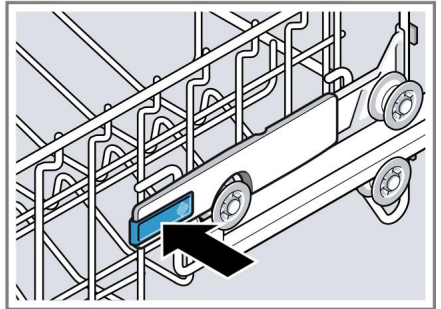


Để có chỗ cho những chiếc đĩa lớn hơn, bạn có thể điều chỉnh chiều cao của giỏ đựng đĩa trên cùng.

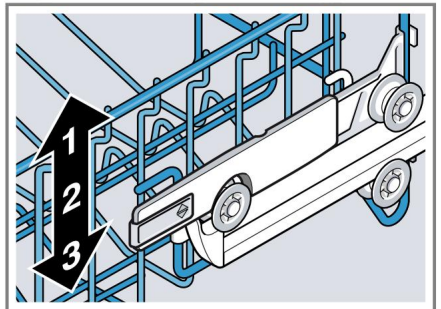
Điều chỉnh giỏ đựng bát đĩa phía trên bằng cần gạt bên hông. Để rửa những đồ dùng bằng bát đĩa lớn trong giỏ đựng bát đĩa, bạn có thể điều chỉnh chiều cao lắp của giỏ đựng bát đĩa phía trên.

1. Kéo giỏ đựng đồ ăn ở trên ra.
2. Giỏ đựng đồ gốm ở hai bên giữ chặt mép trên để tránh giỏ đựng đồ gốm rơi xuống đột ngột.

3. Nhấn cần gạt bên trái và bên phải bên ngoài giỏ đựng bát đĩa vào trong.



4. Hạ hoặc nâng giỏ đựng bát đĩa đều đến vị trí mong muốn.

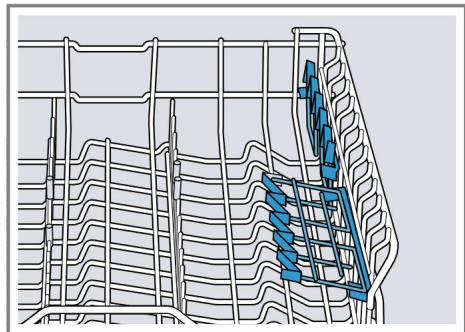


Đảm bảo rằng giỏ đựng đồ gốm ở trên cùng có cùng độ cao ở cả hai bên.

5. Nhả cần gạt. a Giỏ đựng đồ gốm được lắp vào đúng vị trí.
6. Trượt giỏ đựng đĩa phía trên vào bên trong.

9.2 Kệ

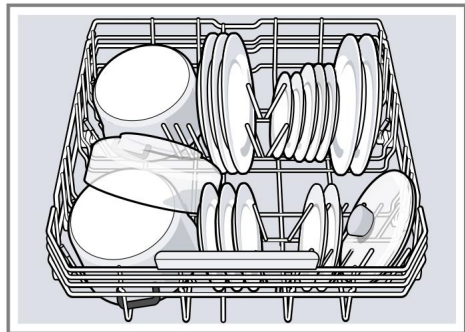
Sử dụng giá nhiều tầng và không gian bên dưới để cất những chiếc cốc, ly nhỏ hoặc những dụng cụ dao kéo lớn hơn như muối hoặc dụng cụ cắt thịt.



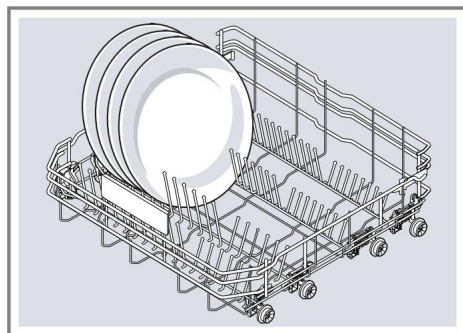
Nếu bạn không cần đến giá đựng bánh, bạn có thể gấp nó lại.

9.3 Giỏ đựng đồ ăn dưới

Đặt chảo và đĩa vào giỏ đựng đồ ăn phía dưới.

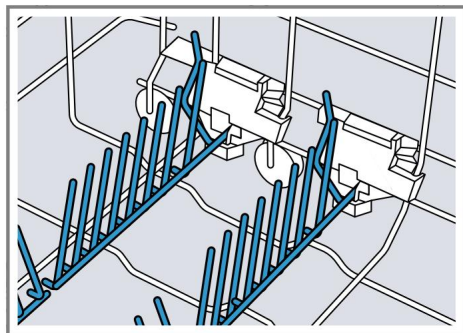


Có thể đặt những chiếc đĩa lớn có đường kính lên tới 31 cm vào giỏ đựng đồ gốm phía dưới như hình minh họa.



9.4 Ghế bàn gấp với

Sử dụng giá đỡ đĩa gấp để cất giữ bát đĩa một cách an toàn.



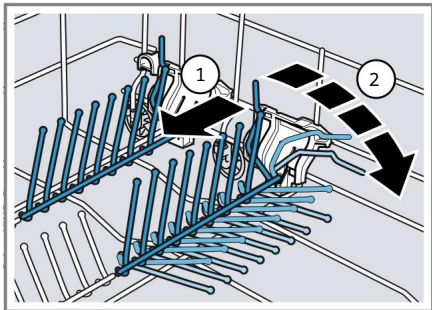
Để sắp xếp chảo, đĩa và ly tốt hơn, bạn có thể gấp các giá đỡ đĩa có thể gấp lại xuống.¹ Gập các giá đỡ đĩa có thể gấp lại xuống¹ Nếu bạn

không cần các giá đỡ đĩa có thể gấp lại, chỉ cần gập chúng xuống.

¹ Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

n1 Thiết bị

1. Đẩy cần gạt về phía trước và gấp các giá (1) tấm gấp xuống. (2)

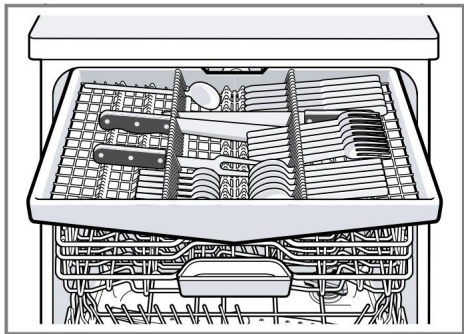


2. Để sử dụng lại các tấm đỡ gấp, hãy gấp chúng lại. a Tấm gấp hỗ trợ phát ra tiếng kêu tách khi

vào đúng vị trí.

9.5 Ngăn kéo đựng dao kéo

Đặt dao kéo vào ngăn đựng dao kéo.



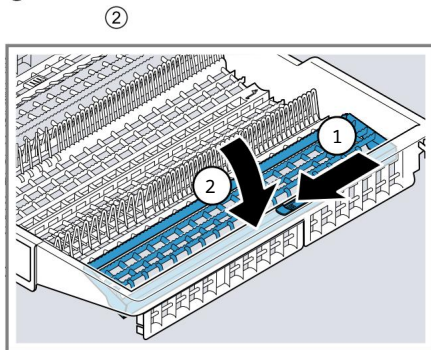
Đặt dao kéo với phần nhọn và sắc hướng xuống dưới.

Để tạo thêm không gian cho những chiếc dao kéo cao hơn và rộng hơn, bạn có thể chuyển đổi ngăn kéo đựng dao kéo.

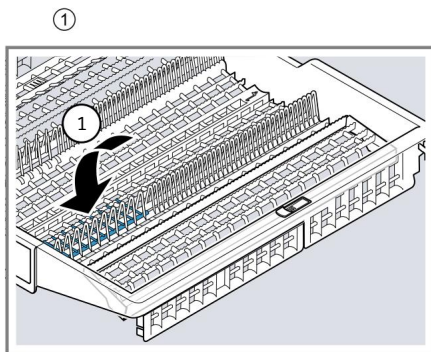
Chuyển đổi ngăn kéo đựng dao kéo

Để tạo thêm không gian cho những chiếc dao kéo cao và rộng hơn, bạn có thể gấp các ngăn bên xuống và lật giá đỡ đĩa lên.

1. Để gấp kệ bên xuống, đẩy cần gạt về phía trước rồi gấp kệ bên xuống. (1)

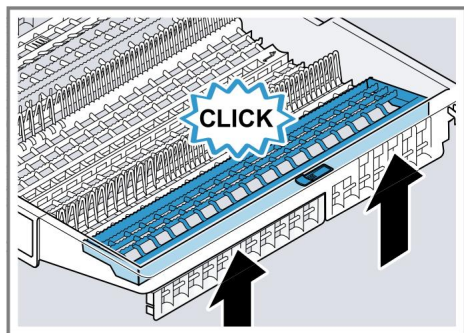


2. Để gấp các giá đỡ tấm xuống, hãy đẩy cần gạt về phía trước rồi gấp các giá đỡ tấm xuống.



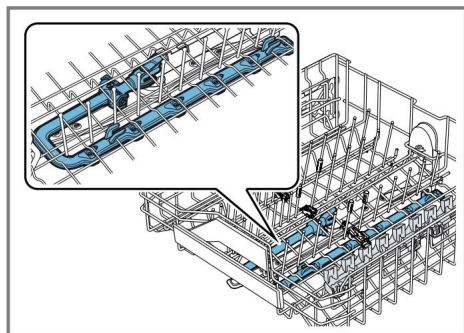
Mẹo:

Để trả ngăn kéo đựng dao kéo về vị trí ban đầu, hãy gấp kệ bên lên trên cho đến khi bạn nghe thấy tiếng kêu tách vào đúng vị trí.



9.6 kínhZone

Sử dụng chế độ glassZone trong giỏ đựng đồ trên cùng để rửa sạch nhẹ nhàng và kỹ lưỡng mọi loại ly cốc.

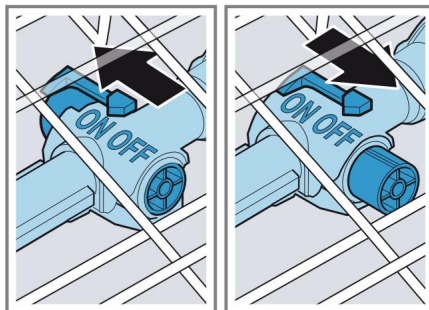


Thiết lập glassZone Lưu ý:

Khi bạn vận hành thiết bị khi bật glassZone, giá trị tiêu thụ sẽ tăng lên.

1. Kéo giỏ đựng đồ ăn ở trên ra.

2. Đặt thanh trượt ở vị trí BẬT hoặc TẮT.



3. Trượt vào giỏ đựng đĩa phía trên đến.

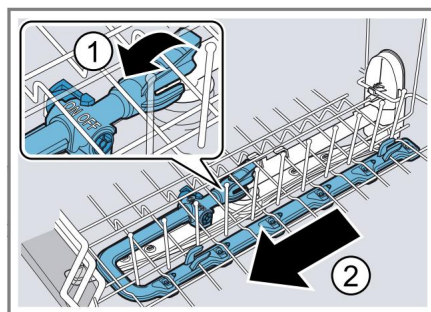
Vệ sinh kính: Cẩn với và tập

chất từ nước rửa chén có thể làm tắc lỗ phun.

Lưu ý: Luôn vận hành thiết bị khi lắp glassZone.

1. Kéo giỏ đựng đồ ăn ở trên ra.

2. Tab trên glassZone để-
kéo lên và kéo về phía trước.
①
②

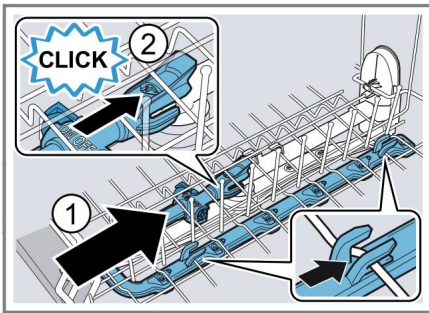


3. Đặt thanh trượt sang vị trí BẬT.

4. Rửa sạch dưới vòi nước chảy.

en Trước khi sử dụng lần đầu

5. Treo glassZone vào giỏ đựng đồ ăn trên cùng và bấm vào đúng vị trí.①



Xin lưu ý rằng việc đính chỉ trên ngòl đúng chỗ.

- a GlassZone kéo tách vào vị trí một cách rõ ràng ②.

6. Trượt vào giỏ đựng đĩa phía trên đến.

10 Lần đầu tiên sử dụng

10.1 Lần đầu sử dụng để lấy

Khi bạn sử dụng thiết bị lần đầu tiên lần sử dụng hoặc để đã khô phục cài đặt gốc, bạn cần phải thiết lập. Nó màn hình hiển thị các thiết lập cho sử dụng lần đầu.

Mẹo: Kết nối thiết bị của bạn với thiết bị đầu cuối di động. Bạn có thể thực hiện mọi cài đặt một cách thuận tiện thông qua ứng dụng Home Connect.

Yêu cầu: Thiết bị đã được thiết lập và kết nối. Trang 14

1. Đổ đầy muối làm mềm nước.

Trang 29

2. Đổ đầy chất trợ xả.

Trang 31

3. Bật thiết bị.

- a Màn hình hiển thị các cài đặt trước khi sử dụng lần đầu.

4. Nhấn cho đến khi >

Màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.

Lưu ý: Nếu bạn đang ở trong cài đặt Nếu bạn chọn Home Connect cho lần sử dụng đầu tiên, hãy thực hiện thêm các cài đặt thông qua ứng dụng Home Connect trên thiết bị di động của bạn.

Các thiết lập cho việc sử dụng ban đầu và các thiết lập cơ bản khác có thể được tìm thấy trên Trang 40 bất cứ lúc nào trên thiết bị hoặc qua thay đổi ứng dụng Home Connect trên thiết bị di động của bạn.

5. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi màn hình hiển thị giá trị mong muốn chỉ ra.

Bạn có thể thay đổi nhiều cài đặt.

6. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng Nhấn trong 3 giây. 

7. Đổ chất tẩy rửa

Trang 32.

8. Chương trình có mức cao nhất

bắt đầu làm sạch nhiệt độ mà không cần đồ gốm.

Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh thiết bị trước khi sử dụng lần đầu tiên vì có thể có vết nước và các chất cặn bã khác bám vào. sử dụng mà không cần dùng đồ gốm.

11 Hệ thống làm mềm

Nước cứng, có nhiều vôi sẽ để lại cặn vôi trên bát đĩa và ngăn chứa chất trợ xả, đồng thời có thể làm tắc các bộ phận của thiết bị.

Để có kết quả rửa chén tốt bạn có thể làm mềm nước bằng chất làm mềm nước và muối làm mềm nước. Để gây thiệt hại

để ngăn chặn thiết bị khỏi
phải có nước có độ cứng
có nhiệt độ trên 7 °dH sẽ được làm mềm.

11.1 Tổng quan về cài đặt độ cứng của nước

Ở đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các giá trị độ cứng của nước có thể điều chỉnh.
Bạn có thể yêu cầu công ty nước địa phương đo độ cứng của nước hoặc
xác định bằng máy đo độ cứng của nước.

Độ cứng của nước °dH	Độ cứng mmol/l	Giá trị thiết lập
0 -	mềm mại	0 - 1,1
6 7	mềm mại	1,2 - 1,4
- 8 9 - 10	trung bình	1,5 - 1,8
11 - 12	trung bình	1,9 - 2,1
13-16	trung bình	2,2 - 2,9
17 - 21	khó	3,0 - 3,7
22 - 30	cứng	3,8 - 5,4
31 - 50	cứng	5,5 - 8,9

Lưu ý: Đặt thiết bị thành
độ cứng của nước được xác định.
"Cài đặt làm mềm nước",
Trang 29
Ở độ cứng của nước từ 0 - 6 °dH
bạn không cần muối làm mềm nước
để sử dụng máy rửa chén và bạn có thể
tắt chế độ làm mềm nước. "Tắt chế
độ làm mềm nước",
Trang 30

11.2 Cài đặt làm mềm nước

Cài đặt thiết bị theo độ cứng của nước.

- 1. Độ cứng của nước và mong muốn
xác định giá trị cài đặt.
"Tổng quan về cài đặt độ cứng của nước",
Trang 29
- 2. Nhấn 
- 3. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây để
đề mở cài đặt cơ bản.

- 4. Nhấn cho đến khi 
Màn hình hiển thị "Độ cứng của nước".
- 5. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi
độ cứng của nước mong muốn đã được
thiết lập.
Cài đặt gốc là 13 - 16.
- 6. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng
Nhấn trong 3 giây 

11.3 Muối làm mềm nước

Với muối làm mềm nước bạn có thể
để làm mềm.

Đổ đầy muối khử canxi

Nếu đèn báo nạp muối làm mềm nước sáng lên,
hãy nạp thêm muối làm mềm nước vào bình chứa
muối làm mềm nước ngay trước khi bắt đầu
chương trình. Lượng muối làm mềm nước tiêu
thụ phụ thuộc vào độ cứng của nước. Độ cứng
của nước càng cao thì càng cao

tiêu thụ muối làm mềm nước.

n1 Hệ thống làm mềm

Lưu ý!

Chất tẩy rửa chén bát có thể làm hỏng máy làm mềm nước.

Chỉ đổ muối làm mềm nước của máy rửa chén vào bình chứa hệ thống làm mềm nước.

Hộp đựng chất tẩy rửa có thể bị ăn mòn bởi muối tẩy rửa chén đĩa.

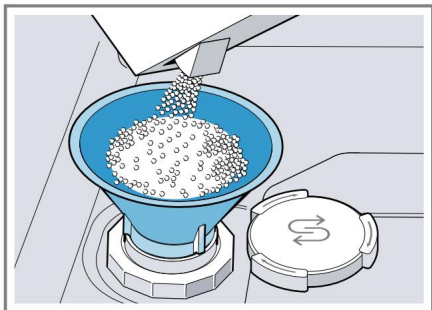
Để đảm bảo rằng các chất tràn muối làm mềm nước được xả ra khỏi bình chứa chất trợ xả, muối làm mềm nước trực tiếp trước khi bắt đầu chương trình trong bể chứa muối làm mềm nước.

1. Nắp của bình chứa mở máy làm mềm nước muối và để xóa.
2. Khi lần đầu tiên đưa vào sử dụng: Đổ đầy nước vào bình chứa.
3. Lưu ý: Chỉ sử dụng muối làm mềm nước rửa chén.

Không sử dụng viên muối.

Không sử dụng muối ăn.

Đổ muối làm mềm nước vào bình chứa muối làm mềm nước.



Bể chứa muối làm mềm nước đổ đầy muối làm mềm nước. Nước trong hồ chứa

bị dịch chuyển và chảy đi.

4. Đậy nắp bình chứa lại và đóng lại.

11.4 Tắt chế độ làm mềm nước

Nếu chỉ báo muối làm mềm nước làm phiền bạn, ví dụ nếu bạn có

chất tẩy rửa kết hợp với thành phần muối được sử dụng, bạn có thể tắt đèn báo muối làm mềm nước.

Nhận xét

Để tránh làm hỏng thiết bị

Để ngăn chặn, vô hiệu hóa

làm mềm nước chỉ trong

các trường hợp sau:

Độ cứng của nước là tối đa.

lần 21 °dH và bạn sử dụng chất tẩy rửa kết hợp với

chất thay thế muối. Chất tẩy rửa kết hợp với

Bạn có thể sử dụng chất thay thế muối

Theo hướng dẫn của nhà sản xuất, chỉ sử dụng độ cứng lên đến 21 °dH mà không cần thêm muối làm mềm.

Độ cứng của nước là 0 - 6

°dH. Bạn không cần muối làm mềm nước để sử dụng.

1. Nhấn. 
 2. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây  để mở cài đặt cơ bản.
 3. Nhấn cho đến khi  Màn hình hiển thị "Độ cứng của nước".
 4. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi Màn hình hiển thị 0 - 6.
 5. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng Nhấn trong 3 giây. 
- a Hệ thống làm mềm nước đã tắt và đèn báo nạp muối làm mềm nước đã tắt.

11.5 Tái tạo hệ thống tẩy cặn

Để đảm bảo hoạt động không gặp sự cố của
đề duy trì hệ thống làm mềm nước,
Thiết bị thường xuyên tái tạo hệ thống làm mềm
nước.

Việc tái tạo hệ thống làm mềm nước diễn ra
trong tất cả các chương trình
trước khi kết thúc chu trình giặt chính.
Thời gian chạy và giá trị tiêu thụ của, ví
dụ, nước và điện
vì lý do này.

Tổng quan về
**giá trị tiêu thụ tại
tái tạo
hệ thống tẩy cặn**

Ở đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về
thời gian chạy bổ sung tối đa và giá trị
tiêu thụ khi tái tạo
hệ thống làm mềm nước.

Tái tạo hệ thống làm mềm nước sau x chu kỳ rửa	6
Thời gian chạy bổ sung tính bằng phút	7
Lượng nước tiêu thụ dư thừa tính bằng lít	5
Tiêu thụ quá mức điện năng trong kWh	0,05

Giá trị tiêu thụ được chỉ định
là các phép đo trong phòng thí nghiệm
theo tiêu chuẩn hiện hành và dựa trên
chương trình Eco 50° và cài đặt gốc

giá trị cài đặt của độ cứng của nước được
xác định là 13 - 16 °dH.

12 Hệ thống trợ xả

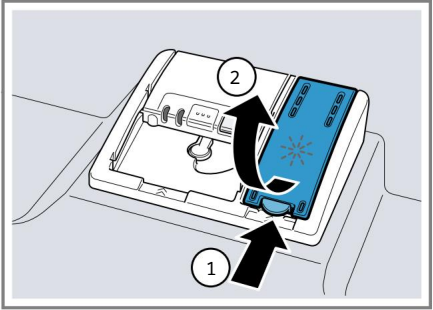
12.1 Chất trợ xả

Để có kết quả sấy khô tối ưu
bạn có thể sử dụng tốt nhất chất trợ xả
để sử dụng.
Chỉ sử dụng chất trợ xả
dành cho máy rửa chén gia dụng.

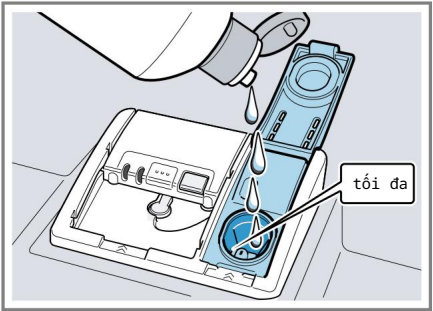
Chất trợ xả

Khi màn hình hiển thị "Vui lòng đổ đầy
chất trợ xả", hãy đổ đầy
thêm chất trợ xả. Chỉ sử dụng
chất trợ xả cho gia đình
máy rửa chén.

1. Mở trên nắp của
Nhấn và nhắc bình chứa chất trợ xả.
- ① ②



2. Thêm chất trợ xả đến mức tối đa.



n1 Chất tẩy rửa máy rửa chén

3. Nếu có bất kỳ chất trợ xả nào tràn ra ngoài, phải đổ chất đó ra khỏi hộp đựng chất trợ xả.

Chất trợ xả tràn có thể dẫn đến tạo bọt quá mức trong quá trình rửa chén.

4. Nắp của chất trợ xả đóng hồ chứa.

a Tiếng nắp kêu tách khi đóng vào vị trí.

12.2 Cài đặt lượng chất trợ xả

Nếu có vết hoặc đốm nước trên

Nếu bát đĩa còn sót lại, vui lòng điều chỉnh lại lượng chất trợ xả.

1. Nhấn 

2. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây để mở cài đặt cơ bản.

3. Nhấn cho đến khi >

Màn hình hiển thị "Cài đặt chất trợ xả".

4. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi lượng chất trợ xả mong muốn đã được thiết lập.

- Ở mức cài đặt thấp, ít hơn
Chất trợ xả được thêm vào trong quá trình rửa, giúp giảm vết trên bát đĩa.

- Ở chế độ cài đặt cao hơn, lượng nước sử dụng trong chu trình giặt sẽ nhiều hơn thêm chất trợ xả, giúp giảm vết nước và cải thiện kết quả sấy khô.

5. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng
Nhấn trong 3 giây. 

12.3 Tắt hệ thống xả

Nếu đèn báo nạp chất trợ xả làm bạn khó chịu, ví dụ: nếu bạn sử dụng chất tẩy rửa kết hợp với chất trợ xả,

thành phần chất tẩy rửa được sử dụng, bạn có thể tắt hệ thống xả.

Mẹo: Chức năng của chất trợ xả bị hạn chế trong các chất tẩy rửa kết hợp của máy rửa chén. Thông qua sử dụng Bạn thường sẽ đạt được kết quả tốt hơn khi sử dụng chất trợ xả.

1. Nhấn 

2. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây để mở cài đặt cơ bản.

3. Nhấn cho đến khi >

Màn hình hiển thị "Cài đặt chất trợ xả".

4. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi Màn hình hiển thị 0.

5. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng
Nhấn trong 3 giây. 

a Hệ thống trợ xả đã tắt và đèn báo nạp trợ xả đã tắt.

13 Nước rửa chén

13.1 Chất tẩy rửa phù hợp

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén

có thể rửa bằng máy rửa chén.

Phù hợp với cả chất tẩy rửa không kết hợp và kết hợp.

Để có kết quả giặt và sấy tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa không kết hợp kết hợp

với muối làm mềm nước riêng biệt

Trang 29 và chất trợ xả

Trang 31.

Nước rửa chén hiện đại, mạnh mẽ

thường có độ kiềm thấp

công thức nấu ăn có sử dụng enzyme. Enzym phá vỡ tinh bột và hòa tan protein

TRÈ N. Để loại bỏ màu

vết bẩn (ví dụ như trà hoặc tương cà)
chất tẩy trắng thường được sử dụng
sử dụng gốc oxy.

Lưu ý: Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất cho từng loại chất tẩy rửa.
trong tám.

Mẹo: Các chất tẩy rửa chén đĩa phù hợp là có sẵn trực tuyến qua trang web của chúng tôi hoặc phòng dịch vụ Trang 59.

Các tab

Viên rửa chén thích hợp cho mọi công việc rửa chén và không cần phải định lượng.

Trong các chương trình rút gọn, các tab hòa tan có thể không hoạt động đầy đủ, điều này có thể dẫn đến cặn chất tẩy rửa máy rửa chén vẫn còn.

Điều này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả làm sạch.

Bột rửa chén

Đối với các chương trình rút gọn, bột rửa chén được khuyến dùng. Liều lượng có thể được điều chỉnh theo mức độ ô nhiễm.

Nước rửa chén dạng lỏng

Chất tẩy rửa dạng lỏng rửa chén có tác dụng nhanh hơn và được khuyến khích sử dụng cho các chương trình rút ngắn mà không cần giai đoạn rửa trước.

Có thể xảy ra một trong
xong chất tẩy rửa chén bát dạng lỏng
ngăn đọng chất tẩy rửa đang chạy
mặc dù nơi này đã đóng cửa. Đây là
không có khuyết tật và không nghiêm trọng khi
bạn quan sát thấy những điều sau:
Chỉ chọn một chương trình
không có giai đoạn rửa trước.
Không nhập cài đặt thời gian cho
chương trình bắt đầu vào.

Liều lượng có thể được điều chỉnh
theo mức độ ô nhiễm.

Chất tẩy rửa không kết hợp

Chất tẩy rửa không kết hợp là sản phẩm không chứa bất kỳ chất tẩy rửa bổ sung nào ngoài chất tẩy rửa thực tế.

chứa các thành phần. Ví dụ

Bao gồm bột rửa chén hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng.

Đối với bột rửa chén và chất tẩy rửa dạng lỏng, liều lượng có thể được điều chỉnh trên mức độ ô nhiễm của đồ dùng trên bàn ăn được phối hợp.

Để có kết quả giặt và sấy tốt hơn và tránh hư hỏng

Bạn cũng nên thêm muối làm mềm vào thiết bị

Trang 29 và

chất trợ xả Trang 31.

Chất tẩy rửa kết hợp

Ngoài các loại chất tẩy rửa thông thường không kết hợp, còn có một số sản phẩm có chức năng bổ sung. Những sản phẩm này chứa

ngoài chất tẩy rửa còn có chất trợ xả và thay muối

chất (3in1) và tùy thuộc vào

kết hợp (4in1, 5in1, ...) thậm chí còn hơn thế nữa

các thành phần như kính bảo vệ

hoặc đánh bóng thép không gỉ.

Chất tẩy rửa kết hợp

chức năng theo thông số kỹ thuật

từ nhà sản xuất thường chỉ dành cho nước có độ cứng 21 °dH.

Với độ cứng của nước lớn hơn

21 °dH bạn cần muối làm mềm nước và

thêm chất trợ xả. Vì

Để có kết quả giặt và sấy tối ưu, chúng tôi

khuyến bạn nên sử dụng muối làm mềm nước và

chất trợ xả có độ cứng của nước là 14 °dH. Nếu

bạn sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, chương trình

giặt sẽ tự động được điều chỉnh để đạt được

kết quả giặt và sấy tối ưu.

n1 Chất tẩy rửa máy rửa chén

13.2 Chất tẩy rửa không phù hợp

Không sử dụng chất tẩy rửa
có thể làm hỏng thiết bị hoặc
có thể gây hại cho sức khỏe.

Nước rửa tay sát khuẩn

Nước rửa chén bằng tay có thể dẫn đến tăng
bọt và
gây hư hỏng cho thiết bị.

Nước rửa chén có chứa clo

Cặn clo trên bát đĩa có thể
gây nguy hiểm cho sức khỏe.

13.3 Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa chén bát

Khi sử dụng hàng ngày, vui lòng tuân thủ
các hướng dẫn liên quan đến
chất tẩy rửa chén bát.

Các chất tẩy rửa được dán nhãn "Bio" hoặc

"Eco" chứa (để

lý do môi trường) thường có lượng chất hoạt
tính thấp hơn

hoặc thậm chí một số chất nhất định

không. Hiệu ứng làm sạch là

có thể bị giới hạn bởi điều này.

Thiết lập hệ thống rửa và

việc làm mềm nước phụ thuộc vào việc sử dụng
chất tẩy rửa không kết hợp hoặc kết hợp.

Chất tẩy rửa kết hợp

với chất thay thế muối có thể được sử dụng

theo hướng dẫn của

nhà sản xuất chỉ đạt đến một mức độ cứng

nhất định, thường là

21 °dH, không thêm

sử dụng muối làm mềm nước.

Để có kết quả giặt và sấy tối ưu, chúng tôi

khuyến bạn nên bắt đầu từ

độ cứng của nước là 14 °dH

sử dụng muối làm mềm nước.

Không chạm vào chất tẩy rửa máy rửa chén bằng

chất bảo vệ tan trong nước

chỉ đóng gói với khô

tay và chỉ đặt chúng trong một
ngăn đựng chất tẩy rửa khô
ngăn không cho bao bì bị dính.

Ngay cả khi chỉ số độ bóng

Khi đèn báo nạp chất trợ xả sáng lên
và đèn báo nạp muối làm mềm nước sáng
lên, các chương trình rửa chén có thể
được hoàn thành mà không có bất kỳ vấn
đề nào khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp
đã tiến hành.

Chức năng của chất trợ xả là

giới hạn đối với chất tẩy rửa máy rửa chén
kết hợp. Bằng cách sử dụng
chất trợ xả thường sẽ mang lại cho bạn kết
quả tốt hơn.

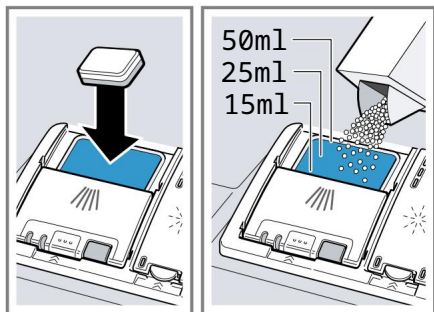
Sử dụng các viên có hiệu suất sấy khô đặc biệt.

13.4 Đổ đầy chất tẩy rửa

1. Để mở ngăn đựng chất tẩy rửa, hãy nhấn khóa

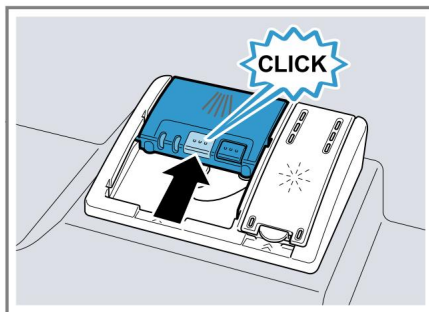
để nhấn.

2. Đổ nước rửa chén vào ngăn đựng nước rửa chén khô.



Nếu bạn sử dụng tab, một là đủ viên thuốc. Đặt các tab theo chiều ngang vào khay. Khi sử dụng bột rửa chén hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng, vui lòng theo hướng dẫn liều dùng của nhà sản xuất và định dạng liều lượng từ ngăn chứa chất tẩy rửa. Ở mức độ ô nhiễm bình thường 20 ml - 25 ml chất tẩy rửa máy rửa chén là đủ. Đối với những món ăn ít bẩn hơn, một lượng nhỏ hơn một chút là đủ lượng chất tẩy rửa sau đó được chỉ định.

3. Đóng nắp ngăn đựng chất tẩy rửa.



- a Tiếng nắp kêu tách khi đóng vào vị trí.
a Ngăn chứa chất tẩy rửa sẽ tự động được đổ sạch vào thời điểm tối ưu tùy thuộc vào chương trình. mở cho chương trình. Nó Bột rửa chén hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng được phân phối và hòa tan trong ngăn chứa chất trợ xả. Các tab rơi vào khay máy tính bảng và được hòa tan theo liều lượng. Không đặt bất kỳ vật gì vào khay đựng thuốc để tránh tình trạng thuốc được phân bố đều. có thể giải quyết.

Mẹo: Nếu bạn sử dụng bột rửa chén và một chương trình với chức năng rửa trước. Nếu muốn, bạn cũng có thể rắc thêm một ít nước rửa chén vào bên trong cửa máy.

14 Đồ dùng trên bàn ăn

Chỉ rửa những loại bát đĩa có thể rửa bằng máy rửa chén.

Lưu ý: Đồ dùng ăn tráng men và các đồ vật làm bằng nhôm và bạc có thể bị đổi màu hoặc phai màu khi giặt. Các loại kính nhạy cảm có thể trở nên xỉn màu sau một vài lần rửa trở nên.

n1 Đồ dùng trên bàn ăn

14.1 Hư hỏng đồ thủy tinh và đồ gốm

Chỉ có thủy tinh và sứ được nhà sản xuất đánh dấu là có thể rửa bằng máy rửa chén. Ngăn chặn hư hỏng đồ thủy tinh và đồ gốm.

Nguyên nhân	Sự giới thiệu
sau đây	Chỉ có những món
đồ dùng trên bàn ăn là không an toàn với	ăn đó
máy rửa chén:	bởi nhà sản xuất
i Những mảnh dao	được đánh dấu là có
kéo và đồ gốm	thể rửa bằng máy rửa chén.
gỗ	
Đã trang trí	
ly, đồ dùng thủ công mỹ nghệ và bình hoa,	
và đồ dùng trên bàn ăn cổ	
Không chịu được	
nhiệt	
đồ vật bằng nhựa	
Đồ dùng trên bàn ăn của đồng và tin	
Đồ dùng trên bàn ăn rằng với tro, sáp, mỡ và sơn thì bẩn	
Rất nhỏ	
những mảnh đồ	
dùng trên bàn ăn	
Thành phần hóa học của	Sử dụng một
chất tẩy rửa gây ra	chất tẩy rửa chén bát
chấn thương.	được nhà sản xuất chỉ định là an toàn
	khi sử dụng trên bàn ăn.

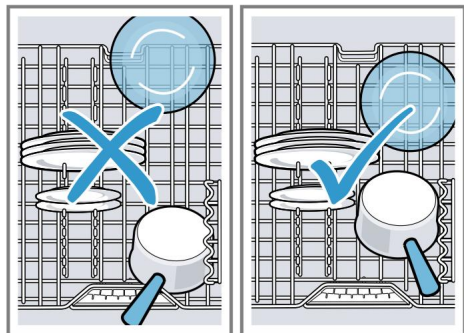
Gây ra	Sự giới thiệu
Có tính kiềm mạnh hoặc mạnh	Nếu bạn có kiềm ăn da mạnh hoặc
có tính axit	chất tẩy rửa chén
chất tẩy rửa chén	đĩa có tính axit
bát, đặc biệt là chất tẩy rửa	cao được sử dụng, đặc biệt là
cho mục đích sử dụng chuyên nghiệp	cho mục đích sử dụng chuyên nghiệp
hoặc công nghiệp trong kết hợp với	hoặc công nghiệp, có thể bạn không có bát
các vật bằng nhôm	kỳ vật bằng nhôm nào
không phải là	trong phòng rửa
thích hợp để sử dụng trong máy rửa chén	của thiết bị
Nước.	địa điểm.
Nhiệt độ nước của	Chọn chương trình có nhiệt độ thấp hơn.
chương trình quá cao.	
	Lấy ly thủy tinh và đồ dùng ra khỏi máy
	rửa chén ngay sau khi
	chương trình kết thúc.
	thiết bị.

14.2 Sắp xếp bát đĩa

Sắp xếp các món ăn một cách chính xác để để đạt được kết quả rửa chén tối ưu và thiệt hại cho đồ gốm và để ngăn chặn thiệt hại.

Nhận xét
Xếp đồ vào giỏ sao cho các món ăn không nhỏ ra ngoài giỏ
và ảnh hưởng đến việc đóng cửa cánh cửa. Bộ đồ ăn tuyệt vời có thể làm cho cửa thiết bị mở trong khi chương trình đang diễn ra
ép mở và hơi nước và nước

qua phần cửa tủ thiết bị để bước. Điều này có thể làm hỏng tủ âm tường của bạn.



Mẹo

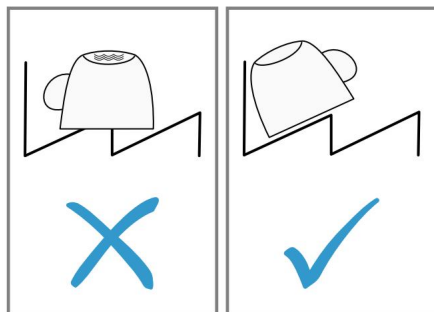
Khi bạn sử dụng thiết bị, bạn sử dụng ít năng lượng và nước hơn so với khi giặt bằng tay.

Trên trang web của chúng tôi, bạn sẽ tìm thấy các ví dụ về cách bảo quản thiết bị hiệu quả.

Để tiết kiệm năng lượng và nước sạch thiết bị của bạn đến số lượng cài đặt tiêu chuẩn đã chỉ định

(tải tiêu chuẩn với bát đĩa và dao kéo). "Dữ liệu kỹ thuật", Trang 60

Để có kết quả rửa và sấy khô tốt hơn, hãy đặt bát đĩa với đường cong hoặc rỗng ở một góc, do đó nước có thể chảy ra khỏi nó.

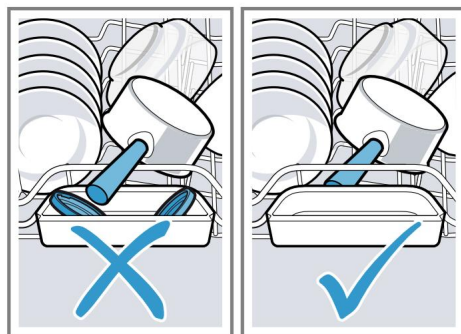


1. Thức ăn còn sót lại từ bát đĩa- loại bỏ đúng cách.

Để tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, hãy rửa bát đĩa Không rửa sạch dưới vòi nước chảy.

2. Sắp xếp các món ăn theo hướng dẫn sau:

- Đặt chất thải bị ô nhiễm nặng quần áo bẩn như chảo trong giỏ đựng đồ gốm ở dưới cùng. Tia phun mạnh hơn mang lại cho bạn kết quả giặt tốt hơn.
- Đặt bát đĩa ở vị trí an toàn và ổn định trong thiết bị để tránh làm hỏng bát đĩa.
- Bộ dao kéo rộng rãi với đầu nhọn và mặt sắc nhọn hướng xuống để ngăn ngừa thương tích.
- Đặt đĩa với miệng đĩa hướng xuống dưới sao cho không còn nước trong đó nữa.
- Đảm bảo bạn không chạm vào cánh phun khỏi để họ có thể xoay.
- Không đặt các vật nhỏ vào khay đựng máy tính bảng và chặn nó không sử dụng bát với đĩa Không chặn nắp ngăn đựng chất tẩy rửa.



n1 Hoạt động về bản chất

14.3 Dỡ bát đĩa



CẢNH BÁO

Nguy cơ chấn thương!

Các món ăn nóng có thể gây bỏng

gây ra. Các món ăn nóng là

dễ bị va đập và có thể gây thương tích nếu vỡ.

Đỡ bát đĩa nguội sau khi kết thúc chương trình
trình

và chỉ sau đó mới dọn dẹp.

1. Để ngăn chặn những giọt nước rơi trên
để ngăn chặn đồ gốm,
đồ dùng trên bàn ăn từ dưới lên trên
dọn sạch.
2. Kiểm tra xem bình chứa chất trợ xả và
các phụ kiện có bị nhiễm bẩn không và
vệ sinh nếu cần thiết. "Vệ
sinh và bảo trì",
Trang 45

15 Hoạt động trong bản chất

15.1 Mở cửa thiết bị

1. Nếu "Một lần nhấn" được đặt trong
cài đặt cơ bản "Mở cửa", hãy nhấn
nút ở trên cùng
chính giữa cửa thiết bị.
 2. Nếu cài đặt "Khóa trẻ em" hoặc
"Nhấn kép" được kích hoạt
là, nhấn nhanh hai lần liên tiếp
ở trên cùng ở giữa
cửa thiết bị.
- a Cửa thiết bị tự động mở.

Mẹo: Nếu bạn sử dụng thiết bị có tay nắm của
gắn sẵn, hãy kích hoạt cài đặt "Đẩy đã hủy
kích hoạt".

15.2 Bật thiết bị

Nhấn.

Chương trình Eco 50° đã được cài đặt sẵn.

Chương trình Eco 50° là một
chương trình rất thân thiện với môi trường
và cực kỳ thích hợp để rửa sạch bát
đĩa thường bị bẩn. Nó là
chương trình hiệu quả nhất cho
về mức tiêu thụ năng lượng và nước cho
loại đồ dùng trên bàn ăn này
và tuân thủ theo quy định của EU
về thiết kế sinh thái.
Nếu bạn không sử dụng thiết bị trong 10 phút
Khi được vận hành, thiết bị sẽ tự động
tắt.

15.3 Thiết lập chương trình

Bạn có thể điều chỉnh xả nước đến
mức độ ô nhiễm của đồ dùng trên bàn ăn
bằng cách nhập một chương trình phù hợp
địa điểm.

Nhấn nút chương trình.

- a Chương trình được thiết lập và
Phím chương trình nhấp nháy.

15.4 Thiết lập chức năng bổ sung

Ngoài chương trình xả đã chọn, bạn có thể cài
đặt thêm các chức năng khác.

Lưu ý: Các phần bổ sung có sẵn
chức năng phụ thuộc vào chương trình được chọn.

Nhấn nút của chức năng bổ sung mong muốn.
"Các tính năng bổ

sung", Trang 23

- a Chức năng bổ sung được thiết lập và
phím chức năng bổ sung sẽ nhấp nháy.

15.5 Tạo cài đặt thời gian

Bạn có thể trì hoãn chương trình bắt đầu nhiều nhất
Ca làm việc 24 giờ.

1. ấn tượng.

2. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi màn hình hiển thị thời gian mong muốn.

Tùy thuộc vào thời gian cài đặt chương trình kết thúc ở màn hình hiển thị có ghi "Sẵn sàng" (ví dụ: 3 giờ 25 phút) hoặc "Sẵn sàng vào" (ví dụ: 3:20 chiều). Bạn có thể thay đổi cài đặt trong thay đổi các thiết lập cơ bản.

3. Để kích hoạt cài đặt thời gian nhấn **Start**.

Lưu ý: Bạn có thể hủy kích hoạt cài đặt thời gian bằng cách nhấn khoảng 4 giây. **Reset 4 sec.** để nhấn.

15.6 Bắt đầu chương trình

Nhấn a **Start**.

Chương trình kết thúc khi màn hình hiển thị "Sẵn sàng".

Bình luận

Nếu bạn muốn thêm đồ dùng trên bàn ăn trong khi thiết bị đã hoạt động, bạn có thể không sử dụng hộp đựng viên thuốc làm tay cầm cho giỏ đựng đồ gốm ở trên cùng. Điều này cho phép bạn với viên thuốc đã hòa tan một phần tiếp xúc với.

Bạn chỉ có thể thay đổi chương trình đang chạy bằng cách hủy chương trình đó. "Hủy chương trình",

Trang 39

Để tiết kiệm năng lượng, nó là Thiết bị sẽ tự động tắt sau 1 phút kể từ khi chương trình kết thúc. Nếu bạn mở cửa ngay sau đó chương trình kết thúc mở ra, thiết bị sẽ tắt sau 4 giây.

15.7 Ngắt chương trình

Lưu ý: Nếu bạn mở cửa thiết bị khi thiết bị đang nóng, mở, bạn có thể mở cửa thiết bị tốt nhất là ngồi trên một

để lại một khoảng trống rồi đóng lại.

Bằng cách này bạn ngăn chặn một áp suất quá mức xảy ra trong thiết bị và cửa thiết bị mở ra bằng lò xo.

1. Mở cửa thiết bị một cách cẩn thận.
2.  tương.

a Chương trình được lưu và thiết bị sẽ tắt.

3. Nhấn  để bắt đầu chương trình để tiếp tục.

15.8 Hủy bỏ chương trình

Để kết thúc một chương trình trước thời hạn hoặc khởi động lại một chương trình đã bắt đầu để thay đổi điều này, bạn phải chấm dứt chương trình đang hoạt động.

Xấp xỉ Nhấn trong 4 giây. **Reset 4 sec.**

a Chương trình bị hủy bỏ và đóng lại sau khoảng 1 phút.

15.9 Tắt thiết bị

1. Hướng dẫn về an toàn sử dụng Trang 11 xin vui lòng quan sát.

2. Nhấn. 

Mẹo: Nếu bạn nhấn trong chu trình giặt

 Nếu bạn nhấn, chương trình đang chạy sẽ bị gián đoạn. Nếu bạn sử dụng thiết bị Nếu được kích hoạt, chương trình sẽ tự động tiếp tục.

en Cài đặt cơ bản

16 Thiết lập cơ bản

Bạn có thể thiết lập các cài đặt cơ bản của thiết bị theo ý muốn của mình.

16.1 Tổng quan về các thiết lập cơ bản

Các thiết lập cơ bản phụ thuộc vào thiết bị của bạn.

Lựa chọn cài đặt cơ bản		Sự miêu tả
Cài đặt thời gian 00:00 - 24:00		Đặt thời gian hiện tại. Cài đặt phụ thuộc vào định dạng thời gian đã đặt.
Định dạng thời gian	12 giờ 24 giờ ¹	Thiết lập định dạng thời gian.
Hiển thị thời gian	Trong giờ Thời gian ¹	Đặt thời gian kết thúc chương trình. "Sẵn sàng" hiển thị thời gian còn lại của chương trình, ví dụ 3 giờ 25 phút "Sẵn sàng vào lúc" hiển thị thời gian kết thúc chương trình, ví dụ: 3:20 chiều.
Ngôn ngữ	Xem lựa chọn trên thiết bị.	Cài đặt ngôn ngữ menu.
Độ cứng của nước	0 - 50 13-16 trung bình ¹	Thiết lập độ cứng của nước. "Tổng quan về cài đặt độ cứng của nước", Trang 29
Cài đặt chất trợ xả	0-6 5 ¹	Cài đặt hoặc tắt lượng chất trợ xả. "Cài đặt lượng chất trợ xả", Trang 32
Cài đặt cảm biến	Tiêu chuẩn 1 Nhạy cảm Rất nhạy cảm	Cảm biến nước để phát hiện bụi bẩn cài đặt. "Cảm biến", Trang 13
Khô quá	Tại xa ngòi ¹	"Sấy khô thêm" cho mỗi chế độ bật hoặc tắt tắt đi. Để cải thiện kết quả sấy khô nhiệt độ tăng lên trong quá trình rửa. Thời gian có thể hơi dài để tăng lên. Cẩn thận với những đồ gốm sứ mỏng manh.
¹ Cài đặt gốc (có thể khác nhau tùy thuộc vào loại thiết bị)		

Lựa chọn cài đặt cơ bản		Sự miêu tả
Kết nối nước	Nước lạnh ¹ Nước nóng	Cài đặt kết nối nước lạnh hoặc kết nối nước nóng. Thiết bị chỉ hoạt động bằng nước ấm thiết lập khi nước nóng được chuẩn bị theo cách thuận lợi về mặt năng lượng và có sẵn cài đặt phù hợp, ví dụ. lò hơi năng lượng mặt trời có đường ống tuần hoàn. Nhiệt độ nước phải ít nhất là 40 °C và không quá 60 °C.
Dự báo sinh thái	Tại xa ngoài	Bật hoặc tắt Dự báo sinh thái. Khi lựa chọn chương trình, hiển thị trung bình một cách ngắn gọn hiển thị lượng nước và năng lượng tiêu thụ.
cảm xúcÁnh sáng	ngoài Trên qua công tắc chính ¹ Khi mở từ cửa	Ánh sáng bên trong của thiết bị bật hoặc tắt. Đèn chiếu sáng bên trong sẽ tự động tắt sau 10 phút khi cửa mở. tàn tật.
thời gianÁnh sáng	Số 1 ngoài	Bật hoặc tắt "timelight". Trong quá trình tiến triển của chương trình, thông tin trạng thái như thời gian còn lại trên sàn nhà nhô ra bên dưới cửa thiết bị. Trong một chuyển tiếp tầm để hoặc để lắp đặt cao với một mặt đồ nội thất đóng phẳng là không nhìn thấy dấu hiệu.
Bắt đầu chương trình Eco 50°C1	Đã chọn cuối cùng chương trình	Cài đặt chương trình mặc định khi bật thiết bị.
Cường độ tín hiệu	Thang đo nhiều vị trí.	Âm lượng của tín hiệu tại đặt kết thúc chương trình. Ở vị trí 0, tín hiệu âm thanh sẽ tắt.
Khối lượng thử nghiệm	Thang đo đa vị trí	Điều chỉnh âm lượng phím khi vận hành. Ở vị trí 0, tín hiệu phím sẽ tắt.
¹ Cài đặt gốc (có thể khác nhau tùy thuộc vào loại thiết bị)		

en Cài đặt cơ bản

Lựa chọn cài đặt cơ bản		Sự miêu tả
Cửa ra vào	Nhấn một lần1 Khóa trẻ em Nhấn đúp để biết Đẩy đã bị vô hiệu hóa	Trong cài đặt "Một lần nhấn " cửa điện mở được kích hoạt. Bạn mở cửa thiết bị bằng cách nhấn một lần vào đầu trang giữa cửa thiết bị để nhấn. Cài đặt "Khóa trẻ em" là Khóa trẻ em điện tử được kích hoạt. Bạn mở cửa thiết bị bằng cách nhấn hai quay từ trên xuống giữa để nhấn vào cửa thiết bị. Chức năng mở cửa tự động sẽ bị vô hiệu hóa trong quá trình sấy khô. Với cài đặt "Nhấn hai lần" "ken" mở cửa thiết bị bằng hai lần ở trên cùng ở giữa để nhấn vào cửa thiết bị. Cài đặt tự động độ mở của cửa không thay đổi trong suốt quá trình sấy. Trong cài đặt "Đẩy đã bị vô hiệu hóa-lò xo" cửa điện mở bị vô hiệu hóa. Bạn mở cửa thiết bị bằng một tay nắm cửa. "Khóa trẻ em", Trang 12
autoOpen Khô	ngoài Đến tất cả các chương trình Bật ở chế độ Eco 50°1	Kích hoạt chức năng mở cửa tự động của thiết bị trong giai đoạn sấy khô hoặc hủy kích hoạt. Khi chức năng được kích hoạt, tăng thời gian. "autoOpen Dry", Trang 13
Wi-Fi	Tại ngoài	Bật hoặc tắt kết nối mạng không dây. Cài đặt cơ bản "Wi-Fi" chỉ khả dụng sau khi bạn đã kết nối thiết bị với bạn đã kết nối ứng dụng Home Connect. "Home Connect ", Trang 43
¹ Cài đặt gốc (có thể khác nhau tùy thuộc vào loại thiết bị)		

Lựa chọn cài đặt cơ bản	Sự miêu tả
Khởi động từ xa Thủ công Không thay đổi	"Khởi động từ xa", Trang 44 kích hoạt hoặc hủy kích hoạt. Cài đặt cơ bản này chỉ khả dụng sau khi bạn đã kết nối thiết bị với ứng dụng Home Connect. "Home Connect ", Trang 43
Lời chào Số 1 ngoài	Hiển thị logo thương hiệu tại bật hoặc tắt thiết bị tắt đi.
Khôi phục cài đặt gốc	Khôi phục cài đặt đã thay đổi về mặc định của nhà sản xuất. Các thiết lập cho việc sử dụng ban đầu phải được chỉ định đến.
¹ Cài đặt gốc (có thể khác nhau tùy thuộc vào loại thiết bị)	

16.2 Thay đổi cài đặt cơ bản

Mẹo: Kết nối thiết bị của bạn với thiết bị đầu cuối di động. Bạn có thể thực hiện mọi cài đặt một cách thuận tiện thông qua ứng dụng Home Connect. "Home Connect", Trang 43

1. Nhấn 
2. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây để mở cài đặt cơ bản.
3. Nhấn cho đến khi >
Màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.
4. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi màn hình hiển thị giá trị mong muốn chỉ ra.
Bạn có thể thay đổi nhiều cài đặt.
5. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng Nhấn trong 3 giây.

16.3 Thiết lập thời gian

1. Xấp xỉ. Nhấn trong 3 giây để mở cài đặt cơ bản.
2. Nhấn cho đến khi >
Màn hình hiển thị "Cài đặt thời gian".

3. Nhấn hoặc thường xuyên nếu cần thiết cho đến khi Màn hình hiển thị thời gian mong muốn.
Bằng cách nhấn và giữ lâu hơn giữ, các giá trị cài đặt thay đổi theo từng bước 10 phút.
4. Để lưu cài đặt, hãy nhấn khoảng Nhấn trong 3 giây.

17 Kết nối nhà

Thiết bị này có thể kết nối mạng. Kết nối thiết bị của bạn với một thiết bị đầu cuối di động để thực hiện các chức năng có thể được vận hành thông qua ứng dụng Home Connect.
Các dịch vụ Home Connect không phải là có sẵn ở mọi quốc gia. Tính khả dụng của chức năng Home Connect phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Home Connect tại quốc gia của bạn. Thông tin về điều này

có thể tìm thấy tại: www.home-connect.com.

n1 Trang chủ Kết nối

Để sử dụng Home Connect, trước tiên bạn phải thiết lập kết nối với mạng gia đình WLAN (Wi-Fi¹) và có thể được cấu hình bằng ứng dụng Home Connect.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn qua toàn bộ quá trình đăng ký. Theo hướng dẫn trong Home Connect ứng dụng để thực hiện cài đặt.

Mẹo: Cũng hãy làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

Lưu ý: Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn trong sách hướng dẫn này và đảm bảo rằng chúng cũng được quan sát khi bạn vận hành thiết bị thông qua ứng dụng Home Connect. "An toàn", Trang 4

17.1 Thiết lập ứng dụng Home Connect

1. Cài đặt ứng dụng Home Connect trên thiết bị di động.
2. Khởi động ứng dụng Home Connect và quyền truy cập cho Home Connect cài đặt.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn qua toàn bộ quá trình đăng ký.

17.2 Thiết lập Home Connect

Yêu cầu

Ứng dụng Home Connect có trên thiết bị đầu cuối di động đã được cài đặt.

Thiết bị đã được đặt của sự sắp xếp nhận được mạng gia đình (wifi).

1. Mở ứng dụng Home Connect và quét mã QR sau.



2. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

17.3 Khởi động từ xa

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Home Connect để khởi động thiết bị bằng thiết bị đầu cuối di động của bạn.

Mẹo: Nếu bạn đang ở Cài đặt cơ bản Trang 43 của hàm này "Con-stant", hàm này là vĩnh viễn đã được kích hoạt và bạn có thể sử dụng thiết bị bất đầu bất cứ lúc nào bằng thiết bị di động.

Kích hoạt Khởi động từ xa

Nếu bạn đang ở trong các thiết lập cơ bản của điều này đã thiết lập chức năng "Thủ công", kích hoạt chức năng trên thiết bị của bạn.

Yêu cầu

Thiết bị được kết nối với mạng WLAN gia đình.

Thiết bị được kết nối với ứng dụng Home Connect.

Trong Cài đặt cơ bản

Trang 43 của hàm này là Đặt thành "Thủ công".

Một chương trình đã được chọn.

 ấn tượng.

Khi bạn mở cửa thiết bị, chức năng tự động bị vô hiệu hóa. Chìa khóa  sáng lên.

¹ Wi-Fi là nhãn hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.

Mẹo: Để tắt chức năng trên
□ để nhấn.

17.4 Bảo vệ dữ liệu cá nhân

Vui lòng đọc hướng dẫn về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong tám.

Khi thiết bị của bạn là đầu tiên lần được kết nối với một mạng gia đình trên internet được kết nối, nó cung cấp những thông tin sau các loại dữ liệu theo

Máy chủ Home Connect (đầu tiên sự đăng ký):

i Nhận dạng duy nhất của thiết bị (bao gồm các khóa thiết bị và địa chỉ MAC của

được xây dựng sẵn
Mô-đun giao tiếp Wi-Fi).

i Chứng chỉ bảo mật Wi-Fi
mô-đun truyền thông (cho an ninh công nghệ thông tin của kết nối).

Phiên bản phần mềm và phần cứng hiện tại của thiết bị gia dụng của bạn.

i Trạng thái của bất kỳ trước đó khôi phục cài đặt gốc.

Lần đăng ký đầu tiên sẽ chuẩn bị cho việc sử dụng các chức năng của Home Connect. Đăng ký này

chỉ nên được thực hiện trên khoảng khắc bạn lần đầu tiên nghe nói đến chức năng Home Connect

muốn sử dụng.

Lưu ý: Xin lưu ý rằng các chức năng Home Connect chỉ khả dụng

có thể sử dụng kết hợp với ứng dụng Home Connect. Thông tin về bảo vệ dữ liệu

có thể được gọi trong ứng dụng Home Connect.

18 Vệ sinh và bảo dưỡng

Vệ sinh và bảo trì thiết bị của bạn cẩn thận để đảm bảo rằng Nó vẫn hoạt động tốt trong một thời gian dài.

18.1 Vệ sinh bình chứa chất tẩy rửa



CẢNH BÁO

Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Việc sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo có thể gây hại cho sức khỏe.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo.

1. Lau sạch bụi bẩn thô bên trong bằng khăn ẩm để xóa.
2. Đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa.

3. Chọn chương trình có nhiệt độ cao nhất.

4. Bắt đầu chương trình mà không cần rửa bát. Trang 39

18.2 Chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để vệ sinh thiết bị.

"Sử dụng an toàn", Trang 11

nl Vệ sinh và bảo trì

18.3 Mẹo bảo trì thiết bị

Thực hiện theo các mẹo bảo trì thiết bị để đảm bảo thiết bị hoạt động tối ưu. để duy trì thiết bị trong thời gian dài.

Đo lường	Lợi thế
Các miếng đệm cửa, mặt trước và bảng điều khiển của	Điều này giữ những phần này sạch sẽ và hợp vệ sinh.

Đo máy rửa	Lợi thế
chén thường xuyên bằng vải ẩm và lau bằng một ít nước rửa chén.	
Cửa thiết bị để hở nếu máy rửa chén được để trong một thời gian dài không được sử dụng.	Điều này làm cho sự hình thành của mùi hôi thối ngăn chặn.

18.4 Vệ sinh máy



Cặn lắng có thể gây ra sự cố thiết bị, ví dụ: qua cặn thức ăn và cặn vôi. Để khắc phục sự cố phòng ngừa và hình thành các bệnh khó chịu để giảm mùi hôi, bạn nên vệ sinh thiết bị thường xuyên. để vệ sinh theo định kỳ. Vệ sinh máy là kết hợp với các sản phẩm bảo trì máy móc và chương trình vệ sinh máy phù hợp để vệ sinh thiết bị.

Mẹo: Đã được chúng tôi kiểm tra và chấp thuận sản phẩm bảo dưỡng máy và chất tẩy rửa máy rửa chén
Bạn có thể đặt hàng qua <https://www.siemens-home.bsh-group.com/store> hoặc bộ phận dịch vụ của chúng tôi.
Vệ sinh máy là một chương trình rằng trong một chu kỳ xả khác nhau loại bỏ cặn bẩn. Việc vệ sinh xảy ra theo hai giai đoạn:

Giai đoạn	Xóa khỏi	Chất tẩy rửa	Chất bảo	Vị trí
1	Biết một quả chanh	dưỡng máy dạng lỏng hoặc chất tẩy cặn dạng bột.		Nội thất của thiết bị, ví dụ đóng chai vào giỏ đựng dao kéo treo hoặc bột trong không gian nội thất.
2	Chất thải thực phẩm và tiền gửi	Máy làm sạch		Ngăn đựng chất tẩy rửa máy rửa chén

Để có hiệu suất làm sạch tối ưu, chương trình sẽ phân bổ liều lượng chất tẩy rửa riêng biệt trong giai đoạn vệ sinh có liên quan. Điều này đòi hỏi phải sử dụng đúng chất tẩy rửa.
Nếu đèn báo Vệ sinh máy trên bảng điều khiển sáng lên hoặc màn hình sẽ nhắc bạn làm như vậy, thực hiện Vệ sinh máy mà không cần

lấy bát đĩa ra. Sau khi bạn thực hiện Vệ sinh máy, đèn báo sẽ tắt. Nếu thiết bị không có chức năng nhắc nhở, chúng tôi khuyên bạn nên để vệ sinh máy mỗi 2 tháng để hoàn thành.

Thực hiện vệ sinh máy

Bình luận
Chạy chương trình Vệ sinh máy khi chưa có bát đĩa nào.

Chỉ sử dụng các sản phẩm bảo dưỡng máy và chất tẩy rửa máy chuyên dụng cho máy rửa chén.

i Đảm bảo không có nhôm cho các vật thể như bộ lọc mỡ máy hút mùi hoặc chảo nhôm được đặt trong ngăn xả của thiết bị.

i Nếu bạn không thực hiện Vệ sinh máy trong vòng 3 chu kỳ giặt, chỉ dẫn vệ sinh máy tự động.

Để có được hiệu suất làm sạch tối ưu, bạn nên vị trí đặt chất tẩy rửa đúng cách để chú ý tới.

i Thực hiện các biện pháp phòng ngừa an toàn trên bao bì của các sản phẩm bảo dưỡng máy và chất tẩy rửa máy.

i Kích hoạt chức năng "glassZone", Trang 27.

- 1. Lau sạch bụi bẩn thô bên trong bằng khăn ẩm để xóa.
- 2. Làm sạch số 7.
- 3. Đại lý bảo trì máy móc trong bên trong của thiết bị địa điểm.

Chỉ sử dụng các sản phẩm bảo dưỡng máy chuyên dụng cho máy rửa chén.

- 4. Thêm chất tẩy rửa máy vào ngăn chứa chất tẩy rửa cho đến khi hoàn toàn đã được lấp đầy.

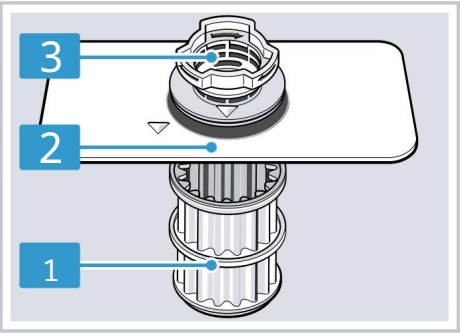
Không có máy làm sạch bổ sung trong bên trong của thiết bị đang làm.

- 5. Nhấn . 
- 6. Nhấn Start.

- a Tiến hành vệ sinh máy.
- a Sau khi chương trình hoàn tất, đèn báo vệ sinh máy sẽ tắt.

18.5 Hệ thống sàng

Hệ thống sàng lọc các tạp chất thô từ mạch xả.



- 1 vi phim
- 2 Rây mịn
- 3 rây thô

Làm sạch bẫy

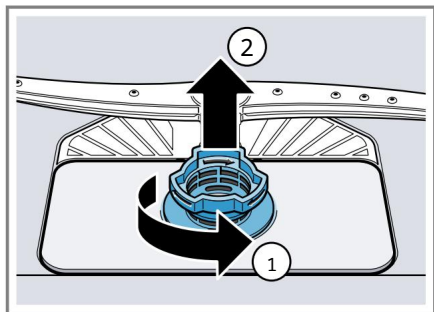
Các tạp chất từ nước rửa chén có thể làm tắc rây.

- 1. Sau mỗi lần rửa, hãy vệ sinh rây kiểm tra thức ăn thừa.

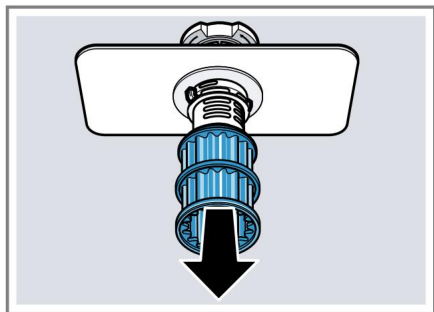
nl Vệ sinh và bảo trì

2. Rây thô ngược chiều kim đồng hồ lật và tháo hệ thống sàng để lấy . ②

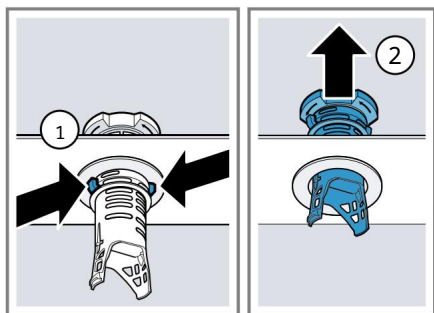
- Đảm bảo không có người nước ngoài các vật thể rơi vào bể chứa của máy bơm.



3. Kéo rây nhỏ xuống dưới để rời lỏng nó.



4. Nhấn các miếng khóa lại với nhau và tháo rây thô ① xóa lên trên.



5. Các bộ phận sàng dưới vòi nước chảy làm sạch nước.

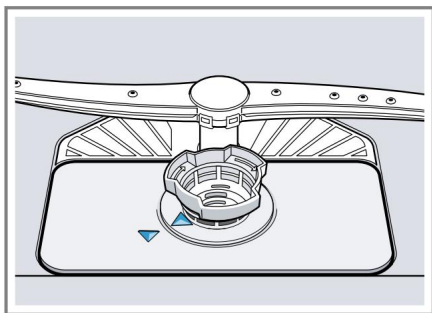
Cẩn thận làm sạch phần rìa bụi bẩn giữa rây thô và rây mịn.

6. Lắp ráp hệ thống sàng.

Kiểm tra xem các cam khóa sàng thô đã được lắp vào chưa.

7. Hệ thống sàng trong thiết bị những nơi và sàng thô với xoay theo chiều kim đồng hồ.

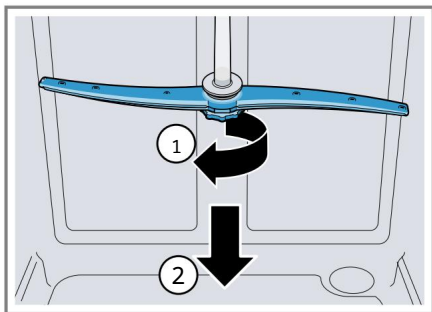
- Kiểm tra xem các dấu mũi tên có đúng đối diện nhau.



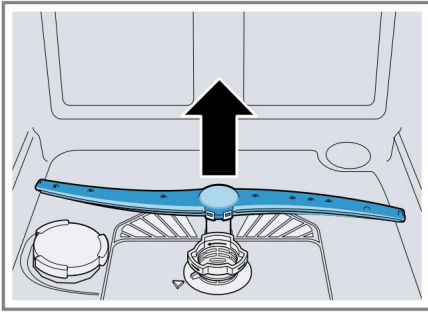
18.6 Vệ sinh cánh phun

Cặn vôi và tạp chất trong nước rửa có thể làm hỏng các lỗ phun và ổ trục của tay phun. Vệ sinh tay phun thường xuyên.

1. Tháo cánh tay phun phía trên và kéo xuống ① ②.



2. Cánh tay phun dưới hướng lên trên để kéo lỏng.



3. Các lỗ thoát của
Kiểm tra xem vòi phun có bị tắc nghẽn dưới vòi nước đang chảy không và loại bỏ mọi vật lạ.

4. Lắp cánh tay phun phía dưới gen

a Cánh tay phun kêu tách một tiếng khi vào vị trí.

5. Lắp tay phun phía trên và vặn chặt vào vị trí.

19 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự sửa những lỗi nhỏ của thiết bị. Trước khi bạn tham khảo ý kiến liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng để biết thông tin về cách giải quyết vấn đề sự cố. Bằng cách này, bạn tránh được những chi phí không cần thiết.

Mẹo: Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích về cách khắc phục sự cố tại đây trực tuyến bằng cách quét mã QR trong mục lục và trên trang web của chúng tôi siemens-home.bsh-group.com.

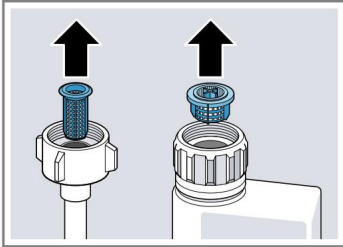
CẢNH BÁO

Nguy cơ bị điện giật!
Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.

- Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị để thực hiện.
- Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.

Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải thay thế bằng dây nguồn chuyên dụng do nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ cung cấp.

Lưu trữ	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đèn báo "Kiểm tra nguồn nước" nhấp nháy	Có lỗi kỹ thuật. - Nhấn .  - Rút phích cắm của thiết bị ra khỏi ổ cắm trên tường hoặc tắt cầu chì. - Chờ ít nhất 2 phút. - Cắm thiết bị vào ổ cắm trên tường hoặc bật cầu chì. - Bật thiết bị. - Nếu sự cố vẫn xảy ra: - Nhấn .  - Đóng vòi nước. - Rút dây nguồn. - Liên hệ với bộ phận dịch vụ Trang 59 và nêu mã lỗi.
Thương hiệu E:3000.	Hệ thống Aquastop đã được kích hoạt. - Đóng vòi nước. - Liên hệ với bộ phận dịch vụ Trang 59.
Thương hiệu E:3100.	Hệ thống Aquastop đã được kích hoạt. - Đóng vòi nước. - Liên hệ với bộ phận dịch vụ Trang 59.

Lỗi E:3200	Nguyên nhân và cách khắc phục Ống cấp
hoặc đèn báo nguồn cấp nước sáng.	nước bị gấp khúc. Lắp đặt ống cấp nước sao cho không bị gấp khúc.
	Vòi đã đóng. Mở vòi nước.
	Vòi nước bị tắc hoặc vòi hóa. Mở vòi nước. Lượng nước chảy vào khi vòi mở phải đạt ít nhất 10 l/phút.
	Các lưới lọc trong đường ống cấp nước hoặc ống AquaStop bị tắc. 1. Tắt thiết bị. 2. Rút phích cắm nguồn. 3. Tắt vòi nước. 4. Tháo kết nối nước. 5. Tháo lưới lọc ra khỏi ống cung cấp  6. Làm sạch rây. 7. Đặt rây vào ống cấp nước. 8. Vặn chặt kết nối nước. 9. Kiểm tra xem kết nối nước có bị rò rỉ không. 10. Cắm lại dây nguồn vào ổ cắm trên tường. 11. Bật thiết bị.
Thương hiệu E:3400.	Nước liên tục chảy vào thiết bị. 1. Đóng vòi nước. 2. Liên hệ với bộ phận dịch vụ Trang 59.

n1 Xử lý sự cố

Kho lưu	Nguyên nhân và cách khắc phục
trữ E:6102 đã bị cháy.	Không phải lỗi của thiết bị. Bơm thoát nước bị chặn hoặc nắp bơm thoát nước bị đi thôi. 1. Làm sạch máy bơm thoát nước. "Vệ sinh máy bơm thoát nước", Trang 57 2. Vặn chặt nắp bơm thoát nước. "Vệ sinh máy bơm thoát nước", Trang 57 
E:6103 đang bật. Nó nước không được bơm ra.	Không phải lỗi của thiết bị. Kết nối ống xi phong vẫn còn đóng hoặc ống thoát nước bị gấp khúc hoặc tắc nghẽn. 1. Kiểm tra kết nối với ống xi phong và mở nó ra nếu cần thiết. 2. Đặt ống thoát nước sao cho không bị gấp khúc. 3. Loại bỏ mọi cặn bẩn. 
	Không phải lỗi của thiết bị. Bơm thoát nước bị chặn hoặc nắp bơm thoát nước bị đi thôi. 1. Làm sạch máy bơm thoát nước. "Vệ sinh máy bơm thoát nước", Trang 57 2. Vặn chặt nắp bơm thoát nước. "Vệ sinh máy bơm thoát nước", Trang 57 

Lưu trữ	Nguyên nhân và cách khắc phục Rây
E:9240 brandt.	bị bẩn hoặc bị tắc. Làm sạch lưới lọc. "Bảy điều thanh tẩy", Trang 47 
Tắt cả đèn LED đều sáng hoặc nhấp nháy.	Có thể cài đặt bản cập nhật phần mềm. - Đợi bản cập nhật phần mềm được cài đặt. Việc này có thể mất khoảng 30 phút. - Nếu thiết bị chưa sẵn sàng sử dụng sau 30 phút, Nếu đang sử dụng, hãy thiết lập lại. - Nhấn nút chính trong khoảng 4 giây phím chuyển đổi. a Thiết bị của bạn sẽ được thiết lập lại. Thiết bị điện tử đã phát hiện ra lỗi. - Nhấn nút công tắc chính trong khoảng 4 giây. Thiết bị sẽ thiết lập lại và khởi động lại. - Nếu sự cố vẫn xảy ra: - Tắt thiết bị. - Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu chì trong tủ đo. - Chờ ít nhất 2 phút. - Bật cầu chì trong tủ điện hoặc cắm phích cắm vào ổ cắm. - Bật thiết bị. - Nếu sự cố vẫn xảy ra: - Liên hệ với bộ phận dịch vụ. "Phòng dịch vụ", Trang 59

Lưu trữ	Nguyên nhân và cách khắc phục
thức ăn thừa trên đồ gốm.	Các món ăn được đặt quá gần nhau hoặc giỏ đựng bát đĩa quá đầy. 1. Đặt các đĩa sao cho có đủ khoảng cách giữa chúng TRONG. Các tia phun phải có khả năng chạm tới bề mặt của đồ dùng trên bàn ăn. 2. Tránh các điểm tiếp xúc. 
	Cánh phun không thể quay tự do. Sắp xếp các món ăn sao cho các món ăn được không cản trở chuyển động quay của cánh phun.
	Vòi phun của tay phun bị tắc. Vệ sinh cánh phun Trang 48. 
	Bảy thứ này đều bị ô nhiễm. Làm sạch lưới lọc. "Bảy điều thanh tẩy", Trang 47 
	Các sàng được lắp đặt không đúng cách và/hoặc không được cố định chắc chắn. 1. Lắp rây đúng cách. "Hệ thống sàng", Trang 47 2. Đảm bảo số bảy.
	Chọn chương trình giặt quá yếu. Chọn chương trình xả mạnh hơn. "Chương trình", Trang 20 Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống cảm biến. "Cảm biến", Trang 13

Lưu trữ	Nguyên nhân và cách khắc phục
thức ăn thừa trên đồ gốm.	Bát đĩa đã được rửa sạch quá kỹ. Do đó, hệ thống cảm biến sẽ chọn chương trình giặt yếu. Không thể loại bỏ một phần bụi bẩn cứng đầu. Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và rửa sạch bộ phận không giặt quần áo bẩn. Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống cảm biến. "Cảm biến", Trang 13
	Những mảnh bát đĩa cao, hẹp không được rửa sạch ở các góc. Không nên đặt quá nhiều đồ gốm cao, hẹp theo đường chéo và không theo các góc.
	Giỏ đựng đồ gốm ở trên cùng không được đặt ở cùng độ cao ở bên phải và bên trái. Giỏ đựng đồ ăn phía trên bên trái và bên phải cùng đặt chiều cao. "Giỏ đựng đồ ăn trên cùng", Trang 24
Có những vật có thể tháo rời trên kính, đồ thủy tinh với vẻ ngoài kim loại và đồ dùng ăn uống.	Lượng chất trợ xả được cài đặt quá cao. Đặt hệ thống xả ở chế độ thấp hơn. "Cài đặt lượng chất trợ xả", Trang 32 Không có chất trợ xả nào được thêm vào. Thêm chất trợ xả. "Chất trợ xả", Trang 31 Sẽ có cặn chất tẩy rửa còn sót lại trong quá trình xả của chương trình. Nắp của hộp đựng chất tẩy rửa máy rửa chén bị chặn bởi bát đĩa và không mở hoàn toàn. 1. Đặt các món ăn vào giỏ đựng đồ ăn trên cùng như trong đó hộp đựng thuốc không được đầy bằng đồ gốm bị chặn. "Sắp xếp bát đĩa", Trang 36 Những mảnh đồ gốm đang chặn nắp ngăn đựng chất tẩy rửa. 2. Không đặt bất kỳ đĩa hoặc bình đựng nước hoa nào vào hộp đựng thuốc.
	Bát đĩa đã được rửa sạch quá kỹ. Do đó, hệ thống cảm biến sẽ chọn chương trình giặt yếu. Không thể loại bỏ một phần bụi bẩn cứng đầu. Chỉ loại bỏ các cặn thức ăn thô và rửa sạch bộ phận không giặt quần áo bẩn.

n1 Xử lý sự cố

Lỗi Có	Nguyên nhân và cách khắc phục
những vết có thể tháo rời trên kính, đồ thủy tinh với vẻ ngoài kim loại và đồ dùng ăn uống.	Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống cảm biến. "Cảm biến", Trang 13
Dấu vết rỉ sét trên thông số kỹ thuật.	Đồ dùng bằng dao kéo không đủ khả năng chống gỉ. Kích thước lưỡi dao thường bị ảnh hưởng nhiều hơn bởi yếu tố này. Sử dụng dao kéo chống gỉ. Dao kéo cũng bị rỉ sét khi được đặt cùng với đồ gỉ sét đồ vật đang được rửa. Không rửa các vật dụng bị gỉ sét. Hàm lượng muối trong nước rửa chén quá cao. 1. Đổ hết muối làm mềm nước bị đổ ra khỏi hộp đựng chất tẩy rửa. 2. Mở nắp bình chứa muối làm mềm nước đóng chặt.
Có cặn chất tẩy rửa máy rửa chén trong ngăn đựng chất tẩy rửa hoặc ngăn đựng viên thuốc.	Cánh phun bị bát đĩa chặn lại, khiến không thể thêm chất tẩy rửa. bị cuốn trôi. Đảm bảo các cánh phun không bị chặn và có thể xoay tự do. Ngăn chứa chất tẩy rửa bị ẩm khi đổ đầy của chất tẩy rửa máy rửa chén. Chỉ thêm chất tẩy rửa vào máy rửa chén khô ngăn đựng chất tẩy rửa.
Đèn báo nạp muối làm mềm nước sẽ sáng.	Không có muối làm mềm nước. Thêm muối làm mềm nước Trang 29. Cảm biến không nhận dạng được viên muối làm mềm nước. Không sử dụng viên muối làm mềm nước.

19.1 Vệ sinh bơm xả

Thức ăn thừa hoặc vật thể lớn có thể làm tắc máy bơm thoát nước. Khi nước rửa chén không còn tốt nữa đang được xả nước, bạn phải vệ sinh máy bơm xả nước.



CẢNH BÁO

Nguy cơ chấn thương!

Các vật sắc nhọn như kính vỡ có thể làm tắc máy bơm thoát nước và gây thương tích.

để dẫn đầu.

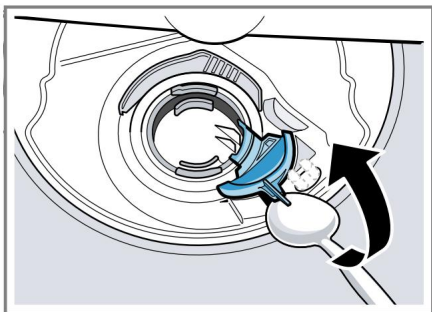
Xử lý các vật lạ một cách cẩn thận để xóa.

1. Rút phích cắm của thiết bị từ ổ cắm.
2. Tháo phần trên và phần dưới giỏ đựng đồ ăn.
3. Tháo hệ thống rây.
4. Vớt hết nước còn sót lại ra.

Nếu cần thiết, hãy sử dụng một

miếng bọt biển.

5. Nắp bơm sử dụng nhấc một cái thìa lên và nắm chặt giá đỡ.



6. Nắp bơm nghiêng về phía nhấc và tháo ra bên trong.

a Bây giờ bạn có thể quay quạt bằng tay đặt tới.

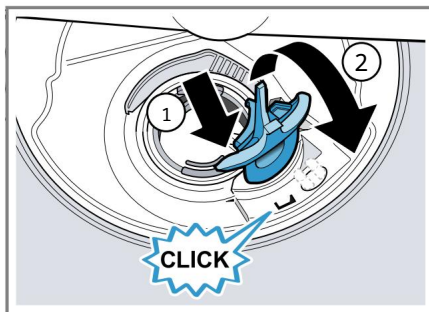
7. Loại bỏ cặn thức ăn và vật lạ bám trên cánh bơm.

Vận chuyển, lưu trữ và xử lý n1

8. Lắp nắp bơm và ấn xuống.

②

①



a Nắp bơm kêu tách một tiếng rõ ràng vọng lên.

9. Lắp hệ thống sàng.
10. Bộ đồ ăn trên và dưới chèn gio hàng.

20 Vận chuyển, lưu trữ và xử lý

20.1 Tháo rời thiết bị

1. Rút phích cắm của thiết bị từ ổ cắm.
2. Tắt vòi nước.
3. Ngắt kết nối nước xả ảnh ấy.
4. Ngắt kết nối nước uống ảnh ấy.
5. Nếu có, các ốc vít lắp của các bộ phận đồ nội thất để tháo ra.
6. Nếu có, hãy tháo dỡ ván chân tường ren.
7. Cẩn thận kéo thiết bị về phía trước, kéo ống để kéo theo.

n1 Vận chuyển, lưu trữ và xử lý

20.2 Thiết bị chống đóng băng để làm

Nếu thiết bị được đặt trong phòng có
Nếu có nguy cơ sương giá, ví dụ: trong
nhà nghỉ, hãy đổ hết nước trong thiết
bị ra.

Làm rỗng thiết bị.

"Thiết bị vận chuyển",

Trang 58

20.3 Vận chuyển thiết bị

Để tránh làm hỏng thiết bị, hãy vệ sinh thiết
bị trước khi

phương tiện vận chuyển rỗng.

Lưu ý: Để ngăn ngừa
nước còn sót lại sẽ chảy vào bộ điều khiển
và làm hỏng thiết bị, chỉ cắt giữ thiết bị
theo chiều thẳng đứng.
để nuôi.

1. Lấy bát đĩa ra khỏi thiết bị.

2. Cố định các bộ phận rời.

3. Bật thiết bị.

Trang 38

4. Chương trình có mức cao nhất
chọn nhiệt độ. "Chương
trình", Trang 20

5. Khởi động chương trình.

Trang 39

6. Để làm rỗng thiết bị, hãy hủy chương trình
sau khoảng 4 phút. "Hủy chương trình",

Trang 39

7. Tắt thiết bị.

Trang 39

8. Đóng vòi nước.

9. Để xả hết nước còn lại ra khỏi
tháo thiết bị ra, ngắt kết nối ống cấp
nước và để nước chảy hết.

20.4 Xử lý đồ cũ của bạn thiết bị

Thông qua hệ thống thoát nước thân thiện với môi trường
nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử
dụng.



CẢNH BÁO

Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể vào trong thiết bị
khóa chặt và khiến cuộc sống của bạn gặp nguy
hiểm.

Khi vứt bỏ các thiết bị cũ, hãy rút dây
nguồn ra khỏi ổ cắm trên tường, sau đó

cắt xuyên qua và làm hỏng ổ khóa của cửa
thiết bị theo cách mà
ràng cửa thiết bị không còn nữa
đóng.

1. Rút dây nguồn ra khỏi

rút phích cắm.

2. Cắt dây nguồn.

3. Xử lý thiết bị theo cách thân thiện với môi trường
của.

Tại đại lý của bạn và chính quyền địa phương của bạn hoặc
bạn có thể tìm thấy thông tin tại văn phòng hội đồng quận
tìm hiểu thông tin về các phương pháp thoát
nước hiện tại.



Thiết bị này được đánh dấu
theo tiêu chuẩn Châu Âu

Chỉ thị 2012/19/EU về chất
thải
thiết bị điện và điện tử (rác
thải
điện và điện tử
thiết bị - WEEE).

Chỉ thị này cung cấp khuôn khổ
cho

EU có hiệu lực lấy lại
và chế biến cũ
thiết bị.

21 Phòng dịch vụ

Linh kiện thay thế chính hãng có liên quan đến hoạt động trong Theo Quy định thiết kế sinh thái có liên quan, bạn có thể trong thời gian ít nhất là 10 năm từ thời điểm giao dịch

đưa thiết bị vào bên trong Khu vực kinh tế châu Âu tại

hãy liên hệ với bộ phận dịch vụ của chúng tôi.

Lưu ý: Kích hoạt Dịch vụ theo điều kiện bảo hành của nhà sản xuất là miễn phí.

Thông tin chi tiết về thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn có thể được lấy từ bộ phận dịch vụ của chúng tôi, đại lý của bạn hoặc tại trang web của chúng tôi.

Khi bạn liên hệ với bộ phận dịch vụ, bạn sẽ cần số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số sê-ri (Z-No.) của thiết bị là bắt buộc.

Chi tiết liên lạc của bộ phận dịch vụ có thể được tìm thấy trong tài liệu kèm theo danh sách dịch vụ hoặc trên trang web của chúng tôi.

21.1 Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số sê-ri (Z-No.)

Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số sê-ri (Z-No.) có thể được tìm thấy trên tấm nhãn của thiết bị.

Có thể tìm thấy biển số ở bên trong cửa thiết bị.

Để nhanh chóng tìm thông tin thiết bị và số điện thoại dịch vụ, bạn có thể ghi lại thông tin.

21.2 Bảo hành AQUA-STOP

Ngoài các yêu cầu bảo hành đối với người bán dựa trên

thỏa thuận mua hàng và bảo hành của nhà sản xuất sẽ bồi thường cho bạn

được cung cấp nếu điều sau đây áp dụng điều kiện được đáp ứng.

! Nếu thiệt hại do nước gây ra là do lỗi trong hệ thống AquaStop, chúng tôi sẽ hoàn trả

thiệt hại do người sử dụng cá nhân phải chịu.

Đến hệ thống an toàn nước

Để đảm bảo thiết bị phải

được kết nối với lưới điện.

! Bảo đảm trách nhiệm áp dụng cho tuổi thọ của thiết bị.

Điều kiện để yêu cầu bồi thường

sự đảm bảo là thiết bị với

AquaStop được lắp đặt chuyên nghiệp và theo đúng hướng dẫn lắp đặt của chúng tôi đã cài đặt và kết nối; để đạt được mục đích này cũng bao gồm phần mở rộng được gắn kết chuyên nghiệp của

AquaStop (phụ kiện chính hãng).

Bảo hành của chúng tôi không bao gồm các đường cung cấp bị lỗi

hoặc lắp vào kết nối AquaStop trên vòi.

Khi sử dụng thiết bị có AquaStop, bạn không cần phải nguyên tắc không theo kịp resp. sau đó việc sử dụng vì lý do an toàn để tắt vòi nước. Chỉ một

Trong trường hợp vắng mặt lâu hơn, ví dụ như nếu bạn đi nghỉ trong vài tuần, bạn phải khóa vòi nước. đóng lại.

en Dữ liệu kỹ thuật

22 Dữ liệu kỹ thuật

Cân nặng	Tối đa: 60 kg
kéo dài	220 - 240 V, 50 Hz hoặc 60 Hz
Giá trị kết nối	2000 - 2400W
Cầu chì	10 - 16 giờ sáng
Áp suất nước	mạng sống . 50 kPa (0,5 bar) Tối đa 1000 kPa (10 bar)
Lượng nước đầu vào	Của tôi. 10 lít/phút
Nhiệt độ nước	Nước lạnh. Nước ấm tối đa: 60 °C
Dung tích	14 bộ đồ ăn tiêu chuẩn

Có thể tìm thấy thêm thông tin về mô hình của bạn
bạn trên internet tại <https://eprel.ec.europa.eu/qr/19619281> . Nó
địa chỉ web để cập đến chính thức
Ngân hàng dữ liệu sản phẩm EU EPREL.

22.1 Thông tin về miễn phí phần mềm và phần mềm nguồn mở

Sản phẩm này bao gồm các thành phần phần mềm
được cấp phép là phần mềm miễn phí bởi chủ sở
hữu sở hữu trí tuệ của họ
hoặc phần mềm nguồn mở được cấp phép.

Thông tin về giấy phép có liên quan được lưu
trữ trong thiết bị gia dụng. Ngoài ra, bạn có
thể tham khảo thông tin giấy phép này thông
qua ứng dụng Home Con-nect: 'Hồ sơ -> Thông
tin pháp lý -> Thông tin giấy phép'.2 Bạn cũng
có thể tải xuống thông tin giấy phép
thông qua trang web của sản phẩm. (Tìm kiếm
điều này trên

trang web sản phẩm cho mẫu thiết bị của bạn
và tài liệu liên quan

tie.) Thay vào đó, bạn cũng có thể yêu
cầu thông tin có liên quan
qua ossrequest@bshg.com hoặc BSH
Công ty TNHH Thiết bị gia dụng, Carl-Wery-Str. 34,
D-81739 Munich.

Mã nguồn sẽ được cung cấp cho bạn khi bạn yêu cầu.
được cung cấp.
Gửi yêu cầu có hiệu lực đó

đến ossrequest@bshg.com hoặc BSH
Công ty TNHH Thiết bị gia dụng, Carl-Wery-Str. 34,
D-81739 Munich.

Chủ đề: "OSSREQUEST"

Chi phí xử lý
yêu cầu của bạn sẽ được tính phí. Ưu đãi
này có hiệu lực cho
ba năm kể từ ngày mua hoặc ít nhất là
trong thời gian chúng tôi cung cấp dịch vụ
hỗ trợ và phụ tùng thay thế cho thiết bị
đó.

¹ Chỉ áp dụng cho các quốc gia trong Khu vực kinh tế châu Âu

² Tùy thuộc vào phiên bản thiết bị

23 Tuyên bố về sự phù hợp



Xin tuyên bố BSH đồ gia dụng GmbH là thiết bị có Home Kết nối chức năng đáp ứng yêu cầu cơ bản và các yêu cầu khác các quy định áp dụng của Chỉ thị 2014/53/EU. Có thể tìm thấy tuyên bố chi tiết về sự phù hợp của RED trên Internet tại siemens-home.bsh-group.com trên trang sản phẩm của thiết bị của bạn tại các tài liệu bổ sung.

Băng tần 2,4 GHz (2400-2483,5 MHz):
max. 100 mW
Băng tần 5 GHz (5150-5350 MHz +
5470-5725 MHz): tối đa 150 mW

	BE BG CZ DK DE EE				Ảnh xạ		LÀ		
	FR Nhân sự CNTT		CỬA HÀ NG	LV	Trung cấp		LỮ HỦ		
	MT NL TẠI PL		PT RO		VÀ	SK FI			
	SE NO CH TR IS				Anh Quốc (UK)				
	WLAN 5 GHz (WiFi): Chỉ sử dụng trong nhà.								
AL MK 5 GHz WLAN (WiFi): Chỉ sử dụng trong nhà.							ĐẠI HỌC	Anh quốc	LÀ M

EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu của Siemens AG

BSH Hausgeräte GmbH Carl-
Wery-Straße 34 81739
Munich, ĐỨC [siemens-home.bsh-
group.com](http://siemens-home.bsh-group.com)

9001938293

9001938293 (040417) 650 P5